

Những Con Chim Ăn Mìn Chờ Chết

Colleen Mc Cullough

Nguyên tác: The Thorn Birds - Les Oiseaux Se Cachent Pour Mourir

The book's title refers to a mythical bird that searches for thorn trees from the day it is hatched. When it finds the perfect thorn, it impales itself, and sings the most beautiful song ever heard as it dies.



Chương 11

Mary Carson sắp 72 tuổi, bà chuẩn bị chu đáo cho buổi tiếp tân lớn, chưa từng có ở Drogheda trong 50 năm qua. Ngày kỷ niệm sinh nhật của bà đúng vào thượng tuần tháng 11, trời vẫn còn nóng dữ dội, nhất là đối với người dân ở Gilly.

- Bà Smith! bà hãy nhớ nhé điều tôi đã nói với bà. Minnie thì thầm. Đừng quên nhé! Bà ta sinh ngày 3 tháng 11?

- Nhưng mà muốn nói gì nữa, Minnie Bà quản gia hỏi.

Thái độ bí hiểm theo kiểu người Scotland của Minnie gây bức bối cho bà già người Anh.

- Sao, bà không hiểu à? Điều đó chứng tỏ ngày sinh của bà ta là con bọ cạp. Một con bọ cạp... Bà có thấy đúng thế không?

Trên chiếc ghế bành, con nhện cái già ở trung tâm mạng lưới, phát ra một loạt mệnh lệnh: phải làm thế này, phải làm thế kia, đem cái này ra, dời cái kia đi chỗ khác. Hai cô gái hầu phòng đang đánh bóng những đồ bằng bạc và rửa bộ chén đĩa bằng sứ Haviland, biến nhà nguyện nhỏ trong nhà thành nơi chiêu đãi và xếp những bàn dài đầy bánh rượu ở mấy phòng bên cạnh. Dàn nhạc Clarence Ó Toole sẽ từ Sydney đến cùng một lúc với các món hải sản quý. Cả một vùng rộng lớn, từ Rudna Hunish đến Inishmurray và Bugela đến Narrengang rộn ràng chuẩn bị tham dự buổi lễ này. Giữa lúc nền đá cẩm thạch của đại sảnh vang lên những tiếng bàn ghế xô dịch, những tiếng gọi nhau ơi ới của những người khuôn vác đang bày biện v... v... phòng tiếp tân thì Mary Carson rời khỏi chiếc ghế bành, đến ngồi sau bàn viết. Bà lấy ra một tờ giấy mịn, chấp bút vào bình mực rồi bắt đầu. Bà viết liên tục không do dự, ngay cả khi chাম phẩy. Năm năm gần đây, bà đã suy nghĩ một cách chi li nội dung từng câu phức tạp, sắp xếp thật chỉnh để từng chữ được sử dụng đúng, chính xác. Viết thì chẳng mất bao nhiêu. Bà Carson viết đầy hai tờ giấy, trong đó một tờ chỉ hai phần ba. Khi viết xong dòng cuối cùng, bà ngồi yên một lúc. Bàn viết đặt bên cạnh cửa sổ lớn, chỉ cần quay đầu là đã nhìn thấy thềm cỏ trước nhà.

Tiếng cười từ ngoài vọng vào làm bà chú ý, lúc đầu bà chẳng nghĩ gì nhưng sau đó lại khơi dậy trong bà sự bức bối tức tối ngấm ngấm. Cầu chúa hãy đầy hấn xuống địa ngục, hấn và con người ám ảnh hấn. Cha Ralph bỗng nảy ý kiến tập Meggie cỡi ngựa; dù là một cô gái ở đồng quê, chưa bao giờ Meggie có dịp ngồi trên yên ngựa. Thực tế lạ lùng là các cô gái xuất thân từ những gia đình nghèo rất ít khi được cỡi ngựa. Đây là một trò tiêu khiển dành cho các phụ nữ trẻ giàu có ở nông thôn hay thành thị cũng thế. Một hôm cha Ralph mang từ Gilly đến một đôi ủng ngắn, bộ quần áo cỡi ngựa và ném các thứ ấy lên chiếc bàn ở nhà bếp gia đình Cleary. Pady đang đọc sách sau buổi ăn trưa giặt mình, nhìn lên ngạc nhiên.

- Ủa, chuyện gì đó, thưa cha? ông ta hỏi.

- Bộ đồ đi ngựa cho Meggie

- Cái gì? Pady không hiểu.

- Đồ đi ngựa cho Meggie. Pady à, ông không thể nào vứt bỏ cái lớp nhà quê của ông hay sao? Ông là người thừa kế của một điền trang rộng và giàu nhất xứ New South Wales, vậy mà chưa bao giờ ông cho phép cô con gái duy nhất của ông được cỡi ngựa! Thế thì làm sao con gái của ông giữ được vị trí bên cạnh ái nữ Carmichael, ái nữ Hopeton và phu nhân Antony King, tất cả đều là những kỹ sư tài ba. Meggie phải tập cỡi ngựa ngồi một bên theo cách dành cho phụ nữ và cả hai bên như đàn ông. Ông có nghe tôi không ông Pady? Tôi biết ông rất bận, vậy tôi sẽ dạy cho Meggie nghệ thuật cỡi ngựa, dù ông có thích hay không thích. Nếu vì chuyện này Meggie có xao lãng việc nhà thì cũng chẳng sao. Một vài giờ trong tuần Fiona sẽ không có Meggie bên cạnh để làm việc nhà. Chúng ta không trở lại vấn đề này, dứt khoát là như thế.

Pady không có khả năng đối đầu với một linh mục; thế là từ đó, Meggie bắt đầu tập cỡi ngựa. Nhiều năm trước đây cô bé ao ước phút giây này. Có một lần, Meggie đã bày tỏ ước muốn đó với cha nhưng Pady lại quên, và cô bé cũng không nhắc lại coi như cha mình im lặng có nghĩa là từ chối. Được học cỡi ngựa dưới sự hướng dẫn của Ralph, Meggie sung sướng phát điên lên, không hề giấu giếm niềm vui của mình. Sự ngưỡng mộ của Meggie đối với cha Ralph giờ đây đã biến thành mối tình nóng bỏng của một cô gái lém lỉnh. Vẫn biết rằng mối tình ấy là không đi đến đâu nhưng cô bé vẫn tự cho phép mình mơ tưởng về con người ấy. Meggie tưởng tượng cái cảm giác mà cô được khi ở trong vòng tay của cha Ralph và cả những nụ hôn nồng nàn của cha. Những suy nghĩ thơ thẩn của Meggie không đi xa hơn; cô bé không có chút ý tưởng gì về điều có thể xảy ra sau đó, thậm chí không hiểu những diễn biến tiếp theo sẽ như thế nào. Nếu cô bé biết rằng mơ tưởng đến một linh mục là xấu thì chính cô cũng không đủ sức để né tránh. Bây giờ cô chỉ còn biết che giấu lòng mình, không để cho cha Ralph đoán được những ý nghĩ thầm kín.

Chương 12

Trong khi Mary Carson đang đứng sau cánh cửa sổ phòng khách theo dõi cả hai người thì cha Ralph và Meggie từ chuồng ngựa đang đi về tận bên kia đối diện với ngôi nhà lớn, cùng một hướng với nhà của người quản lý. Những người làm công ở trang trại chỉ được cỡi trên những con ngựa chưa hề nuôi trong chuồng mà thả ngoài sân hay lang thang đi ăn cỏ. Nhưng ở Drogheda vẫn có những đàn ngựa rất đẹp mặc dù chỉ có cha Ralph là được cỡi trên những con ngựa đó. Mary Carson đã giữ lại hai con ngựa thuần giống đặc biệt dành cho cha Ralph sử dụng, không thể để những con ngựa già ốm nhom cho cha. Khi cha Ralph hỏi bà Mary Carson có bằng lòng cho Meggie cỡi trên một trong hai con ngựa ấy không, bà Mary không có cách nào từ chối. Cô gái là cháu của bà; vả lại lý do của cha Ralph đưa ra là chí lý. Cô bé phải biết cỡi ngựa chứ, cháu gái của bà chủ kia mà. Trong thâm tâm, bà Mary Carson rất muốn từ chối hoặc ít ra nên cùng đi với họ. Nhưng bà không thể cưỡng lại lời yêu cầu của một linh mục, cũng như với cái tuổi này bà không thể ngồi trên lưng ngựa được nữa. Thế là bà đành chịu thua một cách bực tức khi nhìn thấy họ sánh vai đi qua bãi cỏ. Người đàn ông mặc quần ngắn, đôi ủng cao tới đầu gối, vóc người mảnh khảnh, nét mặt có chút liến thoảng của con trai. Cậu nam nữ này biểu lộ tình cảm thân mật và hết sức thanh thản.

Đây là lần thứ một ngàn, bà Mary Carson tự hỏi tại sao ngoài bà ra, không ai đặt vấn đề mối quan hệ ấy. Pady thì tỏ ra hết sức bằng lòng về mối quan hệ giữa con gái mình và cha Ralph, còn Fiona lúc nào cũng im lặng chẳng nói lời nào như khúc gỗ. Phải chăng vì yêu Ralph de Bricassart mà bà Mary Carson phát hiện ra cái điều không ai thấy được? Hoặc là óc tưởng tượng của bà đã hại bà? Có đúng đây là tình bạn giữa một người đàn ông gần 35 tuổi dành cho một cô gái chưa trưởng thành? Ngu ngốc! Không một người đàn ông nào kể cả Ralph lại không biết Meggie như bông hồng đang nở. Với Ralph thì có gì lọt qua được con mắt của ông ta đâu? Bàn tay của Mary Carson run lên, những giọt mực xanh đen rơi xuống làm bẩn trang giấy trước mặt bà. Những ngón tay khắng khiu đưa vào hộp tử lấy ra một tờ giấy khác. Bà lại cầm viết chắm vào bình mực và viết lại từng chữ, với sự tự tin và viết suông sẽ không khác lần trước. Sau đó bà đứng lên và nặng nề đi về phía cửa.

- Minnie, Minnie! Bà gọi to
- Chúa ơi! Chính bà ta gọi, chị hầu phòng kêu lên bằng một giọng trong trẻo. Con có thể giúp gì cho bà, thưa bà Carson? Chị ta vừa hỏi vừa nghĩ thầm tại sao bà ta không gọi bà Smith như mọi khi
- Mà đi gọi ngay thẳng làm hàng rào và Tom đến đây ngay.
- Con có cần nói cho bà Smith biết không?
- Không, mà chỉ cần làm theo như tao bảo.

Khi cả hai đến, Mary Carson hỏi:

- Hai anh có biết viết không?

Cả hai vừa nuốt nước miếng để tự trấn an vừa gật đầu.

- Vậy thì tốt. Tôi muốn hai anh nhìn tôi ký tên trên tờ giấy này, rồi hai anh ký tên và viết địa chỉ của hai anh ở dưới chữ ký của tôi. Hiểu chứ?

Cả hai gật đầu. Mary Carson chăm chú theo dõi họ và khi hai người đã viết xong, bà trao cho mỗi người một tờ bạc mười bảng với lời dặn phải biết giữ miệng.

Meggie và cha Ralph đã biến mất tự bao giờ. Mary Carson nặng nề ngồi xuống bàn viết, lại lấy ra một tờ giấy khác và lại bắt đầu viết. Lần này, có lẽ do nội dung được viết không đơn giản nên bà không còn khoan thai như trước. Rất nhiều lần, bà dừng lại để suy nghĩ, môi mím chặt, mỉm cười nhưng không vui, rồi bà lại tiếp tục. Hình như bà có nhiều điều phải nói. Các hàng chữ san sát nhau, thế mà bà vẫn cần một tờ thứ hai. Sau cùng bà đọc kỹ một lần nữa, bà xếp lại và cho vào một bao thư, bên ngoài niêm phong bằng xi đồ...

Chỉ có Pady, Fiona, Bob, Jack và Meggie phải đi dự buổi chiêu đãi; Hughie và Stuart nhẹ nhõm vì được ở nhà để lo cho hai em bé. Thật là một trường hợp hết sức đặc biệt, Mary Carson đã trút hầu bao khá rộng rãi để cho mỗi người một bộ quần áo đẹp nhất có thể có được ở Gilly này. Khi Fiona và Pady ra khỏi phòng, mấy đứa con trai của hai ông bà hết sức ngạc nhiên chưa bao giờ chúng lại nhìn thấy cha mẹ ăn mặc đẹp một cách vương giả như thế. Tuy nhiên người gây sự chú ý hơn hết trong căn phòng này chính là Meggie. Có lẽ vì nhớ lại thời nhỏ bị coi rẻ của mình và điên tiết vì các phụ nữ trẻ khác đều đặt may quần áo ở Sydney nên chị thợ may ở Gilly đã đặt hết tài năng vào chiếc áo của Meggie. Đó là chiếc áo dài không có tay, cổ hở khá thấp. Fiona hơi ngại nhưng Meggie lại nài nỉ mẹ chịu mình. Chị thợ may cam đoan rằng tất cả các thiếu nữ bây giờ đều ăn mặc như thế, lẽ nào lại để Meggie ăn mặc như một đứa con gái nhà quê, làm trò cười cho thiên hạ. Thế là cuối cùng Fiona đã nhân nhượng. Pady đã há miệng khi đối diện với con gái mình nhưng ông đã kịp kìm chết lại và không để lộ môi lời nào ra dù cho cổ họng ông nóng ra và ngứa ngáy.

Bài học cay đắng xảy ra ở nhà xứ với Frank tuy đã lâu, nhưng Pady vẫn còn nhớ mãi. Ông đưa tay về hướng con gái và mỉm cười dịu dàng.

- Ô, Meggie, con đẹp quá! Đến đây, ba muốn đóng vai chàng hiệp sĩ hộ vệ con. Còn Bob và Jack lo cho mẹ con.

Tháng tới Meggie 17 tuổi và lần đầu tiên trong cuộc đời, Pady cảm thấy mình già. Còn Meggie, vẫn là đứa con gái yêu quý của ông. Không thể để bất cứ chuyện gì làm hỏng sự xuất hiện lần đầu của Meggie trước đám đông.

Cha Ralph vẫn mặc chiếc áo thụng như thường lệ. Không có một thứ thời trang nào của đàn ông lại thích hợp với cha Ralph hơn là chiếc áo màu đen theo một kiểu cắt rất nghiêm trang: rộng ra ở phía dưới, vô số nút chạy dài từ cổ xuống với chiếc thắt lưng rộng viền đỏ. Mary Carson mặc toàn một màu trắng, xa tanh trắng, đăng ten trắng và lông đà điều trắng trên chiếc áo của bà. Fiona nhìn bà sửng sốt và không còn có được thái độ thản nhiên như mọi khi. Cách ăn mặc của Mary Carson thật là lố bịch giống như cô dâu trong ngày cưới, không thể nào tưởng tượng được.

- Tại sao bà ta lại đom đống như một cô gái già thất tình bôi trét phấn son dị hợm.

Thật ra bà ta giống từng nét một bức ảnh nổi tiếng của nữ hoàng Victoria chụp trước ngày chết.

Mary Carson cười với Pady và đặt tay lên vai em trai mình.

- Em có thể đưa tay ra dìu chị đến bàn ăn, Padraic. Còn cha Ralph sẽ đưa Fiona, mấy đứa con trai thì đi theo Meggie

- Con có khiêu vũ tối nay không, Meggie?

Pady nhanh miệng trả lời cho con:

- Nó còn nhỏ quá. Nó mới mười bảy tuổi.

Nói xong Pady sực nhớ lại, một thiếu sót khác của gia đình mình là các con đều không hề được tập nhảy.

- Rất tiếc! Bà Mary Carson nói buông thõng.

Cuộc chiêu đãi thật rình rang, một vũ hội rực rỡ, sáng chói, không thể nào quên. Đó là những lời bình phẩm nghe được qua các cuộc trao đổi tối hôm đó. Royal Ó Mara, từ Inishmurray cách Drogheda 300 cây số cũng có mặt cùng vợ, các con trai và con gái duy nhất. Dân chúng ở trong vùng không ngại đường xa 300 cây số để đến dự một trận đấu Cricket, môn thể thao ưa thích ở Úc, không thể tưởng tượng là họ đi một đoàn dài như thể dự một... cuộc tiếp tân. Duncan Gordon đến từ Each Uisge Martin King với vợ, con trai Anthony và cô con dâu; Evan Pugh từ Braich Y Pull; Dominic Ó Rourke từ Dibban Dibban, Horry Hoperton từ Beel - Beel và hơn một chục nhân vật tiếng tăm khác trong vùng. Hầu hết theo đạo Công giáo và rất ít người trong số họ mang tên Anglo - Saxon; số người Irish, Scottish và Welsh gần bằng nhau.

Có người đồn rằng bà Mary có đủ tiền để mua và bán cả vua nước Anh nước. Bà ta đầu tư khai thác thép, bạc, chì, thiếc, đồng và vàng, bỏ vốn vào hàng trăm xí nghiệp. Drogheda từ lâu không còn được coi là nguồn

sinh lợi chính của bà; thu nhập ở điền trang này không còn có nghĩa lý gì và chỉ là một công việc làm chơi cho vui của Mary. Cha Ralph không nói chuyện với Meggie trong buổi ăn và cả sau đó. Suốt buổi chiều dài, ông quên hẳn Meggie. Như bị xúc phạm, cô gái cứ theo dõi ông khắp phòng. Cảm nhận được sự xao xuyến ở Meggie, cha Ralph đến gần cô bé, cắt nghĩa cho cô rõ nếu ông tỏ ra chú ý Meggie hơn các cô gái khác như Carmichael, Gordon hay Ó Mara chẳng hạn thì tiếng tăm của hai người có thể bị ảnh hưởng xấu.

Cũng như Meggie, cha Ralph không khiêu vũ và cũng như cô, ông thu hút sự chú ý của nhiều thiếu nữ; cả hai đẹp hơn hẳn tất cả những người có mặt. Pady và Fiona vẫn ở lại chơi nhưng vào nửa đêm, Bob và Jack cùng Meggie rời khỏi cuộc vui. Cha mẹ họ không hay họ đã đi chơi nơi khác. Khi Meggie rời khỏi phòng, cha Ralph thấy mình trẻ hơn ít nhất mười tuổi. Ông trở nên sinh động và gây ngạc nhiên cho các cô gái như Hopeton, Mackail, Gordon và Ó Mara về những bước nhảy với Carmichael. Sau đó, cha Ralph mời lần lượt tất cả các thiếu nữ, luôn cả Pugh, xấu xí nhất. Không một người khách nào có thể than phiền rằng con gái mình đã mất cơ hội khiêu vũ với cha De Bricassart.

Đến ba giờ sáng, Mary Carson đứng lên một cách nặng nề và ngáp:

- Không, cuộc vui cứ tiếp tục! Nếu tôi mệt - quá thật tôi đã mệt - tôi sẽ đi nằm, đó cũng là ý định của tôi; nhưng thức ăn và đồ uống không thiếu, còn dàn nhạc đã được trả tiền để chơi cho đến khi không còn một ai muốn nhảy nữa mới thôi. Hơn nữa có một chút ồn ào chỉ để giấc ngủ tôi thêm nhiều mộng đẹp. Thưa cha, cha có thể giúp đưa tôi lên lầu được không?

Khi rời khỏi phòng chiều dài, bà không đi đến cầu thang rộng uy nghi dẫn lên lầu, mà lại hướng cha Ralph cùng đến phòng khách. Trông bà có vẻ mỏi mệt, dựa cả người vào cánh tay của cha Ralph. Cửa phòng đóng kín, bà chờ linh mục dùng chìa khóa do bà trao để mở cửa. Bà đi vào trước.

- Cuộc chiều dài thành công đấy bà Mary ạ, ông nói.
- Đây là lần cuối cùng tôi tổ chức, thưa cha
- Không nên nói thế, bà Mary thân mến.
- Tại sao? Tôi đã chán sống và tôi sẽ kết thúc cuộc sống ở đây. Cha không tin à? Trong hơn 70 năm, tôi luôn luôn làm đúng những gì tôi muốn. Cho nên nếu thần chết nghĩ rằng hẳn có quyền chọn lựa giờ phút ra đi của tôi thì hẳn sai lầm vô cùng. Tôi sẽ chết vào đúng cái lúc tôi chọn, mà tuyệt nhiên không phải là tự tử. Chính lòng ham sống giúp cho chúng ta tồn tại; chấm dứt cuộc sống không khó khăn đâu nếu chúng ta thật sự muốn. Tôi đã mỏi mệt và tôi muốn chấm dứt. Rất đơn giản.

Cha Ralph cũng thế, rất mỏi mệt, không phải mỏi mệt với cuộc sống mà về cái bề ngoài không thay đổi ông phải núp ở phía sau, mỏi mệt vì không khí nhàm chán, sự thiếu vắng bạn tri kỷ và mỏi mệt cả với chính mình. Căn phòng lờ mờ dưới ánh sáng của một cây đèn dầu bằng thủy tinh màu hồng ngọc rất quý, ánh đèn tỏ ra những vệt sáng màu hồng lên mặt bà Mary Carson, làm cho đường nét cứng rắn của quai hàm bà càng trở nên ma quái. Cha Ralph thấy nhức ở chân, ở lưng, lâu rồi ông không khiêu vũ nhiều như thế mặc dù ông vẫn tự hào không bị lạc hậu với những kiểu nhảy mới nhất. Ba mươi lăm tuổi rồi nhưng vẫn là linh mục ở nông thôn... Vậy thì đến bao giờ mới trở thành một nhân vật đầy quyền lực của Nhà thờ? Giấc mộng kết thúc trước khi bắt đầu - ô hô! Những giấc mơ của thời trẻ! Và những lời nói vô tâm, sự sôi nổi của tuổi trẻ. Ông đã thiếu bản lĩnh để chiến thắng thử thách. Nhưng không bao giờ ông lặp lại sai lầm cũ, không bao giờ, không bao giờ... Không giữ vững được chỗ đứng của mình, ông thở dài. Đâu còn gì? Dịp may không đến hai lần. Đã đến lúc nhìn thẳng các sự việc, chấm dứt hy vọng và mơ mộng.

- Cha Ralph có nhớ không, tôi đã từng nói với cha rằng tôi sẽ đánh bại cha ngay trên mảnh đất quen thuộc của cha, và tôi sẽ làm cho cha bị sụp vào chính cái bẫy của cha.
Tiếng nói khôn ngoan kéo cha Ralph ra khỏi những ý tưởng đang đeo đuổi trong lúc buồn chán. Ông nhìn Mary Carson và cười.

- Bà Mary thân mến, tôi không quên bất cứ điều gì mà bà đã nói. Tôi tự hỏi tôi sẽ làm gì nếu trong những năm qua không có sự giúp đỡ của bà. Trí tuệ của bà, sự khôn ngoan và nhạy cảm của bà trước các sự việc...
- Nếu tôi trẻ hơn, tôi đã chinh phục ông bằng cách khác, Ralph. Ông không bao giờ biết tôi khát khao đến mức nào được lùi lại ba mươi năm. Nếu có con quỷ nào xuất hiện tặng tôi cái xuân sắc đổi lấy linh hồn tôi, tôi sẽ không hề do dự một phút và cũng không bao giờ tiếc về cuộc thỏa thuận ấy như tên già ngu ngốc Faust đâu. Nhưng thôi đừng điên rồ... Tôi không thể tin vào Chúa lẫn quỷ, ông dư biết. Tôi không thấy có gì chứng tỏ cả hai đều tồn tại. Còn...
- Đúng là lý luận hơi đơn giản.

- Đúng thế. Tôi nghĩ rằng con người đã mang sẵn đức tin trong mình ngay khi vừa sinh ra. Về phần tôi, đó là cuộc đấu tranh không ngừng với bản thân, nhưng không bao giờ tôi bỏ cuộc.
 - Thế mà tôi lại rất muốn làm ông bỏ cuộc.
 - ô, bà Mary thân mến! Điều đó tôi đã biết! ông nói với một thoáng đùa, đôi mắt như nhuộm màu nâu xám dưới ánh đèn.
 - Nhưng cha có biết tại sao không?
- Một cảm giác sợ hãi tràn ngập cha Ralph. Bỗng chốc ông nhận ra con người đầy nhược điểm của mình nhưng ông liền lùi ý nghĩ đó.
- Tôi biết, bà Mary ạ. Hãy tin tôi, tôi cảm thấy xót xa về điều đó.
 - Ngoài mẹ của ông ra, bao nhiêu phụ nữ đã yêu ông rồi?
 - Mẹ tôi có yêu tôi không? Tôi tự hỏi điều đó. Dù sao thì cuối cùng tôi vẫn bị mẹ tôi căm ghét. Phần đông phụ nữ đều như thế cả. Đáng lý tên tôi phải là Hippolyte
 - Ô! Điều đó giải thích rất nhiều.
 - Còn những người phụ nữ khác, tôi chỉ thấy có Meggie... Nhưng đó là một cô gái còn bé. Chắc không quá đáng chút nào khi nói rằng có hàng trăm phụ nữ muốn tôi. Nhưng còn yêu tôi? Tôi nghi ngờ điều này lắm.
 - Còn tôi, tôi đã yêu ông. - Bà nói giọng xúc động.
 - Không đâu, tôi chỉ là một chất kích thích tuổi già của bà, không hơn không kém. Khi bà nhìn tôi, tôi làm bà sực nhớ tất cả những ham muốn mà tuổi tác đã ngăn chặn bà lại.
 - Ông làm rồi. Tôi đã yêu ông. Yêu thiết tha. Ông nghĩ rằng tuổi già không cho tôi có thể yêu à? Thế thì, cha Ralph hãy nghe tôi nói điều sau đây. Bên trong cái thân xác quái đản này, tôi vẫn còn trẻ... Tôi còn cảm giác, còn khát khao, còn mơ mộng, tôi vẫn giậm chân và bực tức trước những thua thiệt của thân xác già nua này. Tuổi già là sự trừng phạt cay đắng nhất mà Chúa bắt chúng ta phải chịu. Tại sao Người lại không làm cho tâm hồn già đi cùng một lúc với tuổi tác? Tất nhiên tôi sẽ xuống địa ngục. Nhưng trước đó tôi hy vọng sẽ có dịp nói với Đấng tối cao rằng ngày là kẻ tội tộ, khô khan và đáng khinh bỉ dường nào.
 - Bà góa bụa quá lâu, bà Mary. Chúa đã ban cho bà sự tự do chọn lựa, đáng lý bà nên đi thêm một bước nữa nhưng rồi bà vẫn quyết chọn cuộc sống độc thân, vậy thì bà chỉ nên trách mình, chúng không thể trách Chúa được.

Một lúc im lặng, bà bấu chặt lấy hai bên chiếc ghế bành, và cảm thấy dễ chịu trở lại khi mở mắt ra. Dưới ánh đèn dầu, đôi mắt ấy đỏ và long lanh nhưng vẫn không có một giọt nước mắt, có cái gì đó đau đớn hơn, trong suốt hơn những giọt nước mắt giấu kín. Cha Ralph không dám thở mạnh, ông cảm thấy lo sợ và nghĩ rằng bà ta chẳng khác gì con nhện cái.

- Cha Ralph, trên bàn viết của tôi có một phong bì. Xin ông vui lòng mang lại cho tôi, cảm ơn ông nhiều lắm. Cha Ralph e dè đứng lên đi đến bàn và cầm lấy phong bì với một chút tò mò. Phong bì trắng dán kín, nguyên phía sau đóng xi đờ con dấu riêng của Mary Carson hình đầu con cừu đực và chữ D bao chung quanh. Ông mang lại cho bà Carson nhưng liền đó bà ra dấu mời ông ngồi xuống và đưa phong bì ra phía trước.
 - Phong bì này của ông - bà nhếch miệng cười - và số phận của ông ở trong đó. ý nghĩa của phong bì này là như thế. Thật tiếc vô cùng, tôi không còn có mặt ở trên cõi đời này để chứng kiến những gì sẽ xảy ra, nhưng tôi đoán biết được chuyện ấy, vì rằng tôi biết rõ ông, biết ông nhiều hơn ông tưởng. Con người ông kiêu hãnh không thể chịu nổi! Phong bì chứa đựng số phận cuộc đời và cả linh hồn ông đấy. Tôi đành phải nhường ông cho Meggie nhưng tôi an tâm vì đã có cách để con bé này cũng sẽ không có được ông.
 - Tại sao bà lại cay cú với Meggie đến thế?
 - Tôi đã nói với ông rồi. Tại vì ông yêu nó.
 - Nhưng tình yêu ấy không như bà hiểu. Meggie đáng tuổi con tôi, mà tôi thì không bao giờ có con được, cô ấy là niềm vui của đời tôi. Bà Mary ạ, Meggie đối với tôi là một ý niệm, đúng là một ý niệm!
- Bà già cười cay độc:
- Tôi không muốn chúng ta nói về Meggie quý báu của ông! Tôi sẽ mãi mãi không gặp lại ông do đó tôi không muốn mất thì giờ về chuyện của con bé ấy. Trở lại cái thư, tôi muốn rằng ông thề với tôi, lời thề của một linh mục rằng ông sẽ không mở phong bì trước khi chính ông tận mắt nhìn thấy cái chết của tôi. Ông chỉ mở thư ra trước khi tôi được chôn cất. Ông hãy thề đi.
 - Không cần thề bà Mary ạ. Tôi sẽ làm đúng như lời yêu cầu của bà.
 - Ông hãy thề đi, nếu không tôi lấy lại phong thư đấy.
 - Thế thì... tôi đồng ý - cha Ralph nhún vai. Đây là lời thề của một linh mục, tôi xin thề, sẽ không mở thư ra trước khi nhìn tận mắt bà đã chết, và sẽ đọc thư này trước khi bà được chôn cất.
 - Tốt lắm, tốt lắm.

- Bà Mary, xin bà đừng lo lắng! Chẳng qua đây cũng là một ý nghĩ ngông cuồng đùa giỡn của bà thể thôi. Sáng mai bà lại cười về chuyện này đây.
- Tôi sẽ không thấy cái sáng mai ấy. Tôi sẽ chết đêm nay; tôi không quá yếu đuối để nán lại chờ giây phút sung sướng được nhìn thấy ông lần nữa. Không lẽ tôi lại tuột dốc đến thế sao! Tôi đi nghỉ đây. Ông sẵn sàng đưa tôi lên đến đầu cầu thang chứ?

Cha Ralph không tin điều bà Mary Carson nói nhưng biết rằng cãi lại cũng vô ích, vả lại bà ta đang trong tam trạng bất ổn không nên làm buồn lòng bà bằng một chuyện bông đùa. Chỉ có Chúa là định cái chết của một con người, ngoại trừ trường hợp theo ý muốn riêng mà ngay cả ý muốn đó cũng do Chúa đã ban cho ta có thể tự kết liễu đời mình. Nhưng bà đã nói rằng bà sẽ không tự tử mà.

Cha Ralph dìu bà ta bước lên từng bậc thang, bà tỏ ra rất mệt và cần được giúp thật sự. Đến cuối cầu thang, ông cầm hai tay của bà lên, cúi xuống định hôn nhưng bà ra rút tay lại.

- Riêng đêm nay, tôi không muốn nhận một cái hôn như thế. Hôn trên môi, Ralph. Hãy ôm hôn vào môi tôi như thể chúng ta là đôi tình nhân!

Dưới ánh sáng rực rỡ của cây đèn chùm lớn được thắp đến 400 ngọn nến, bà nhận ra gương mặt của linh mục thật kinh tởm, bất giác bà lùi lại. Bấy giờ bà muốn chết đi, muốn một cách mãnh liệt không thể nào chần chờ được nữa.

- Bà Mary, tôi là linh mục! Tôi không thể làm chuyện đó.

Mary Carson cười lớn, tiếng cười chát chúa, quái dị

- Ô, Ralph, ông đúng là một kẻ lừa bịp! Lừa bịp với tư cách con người và lừa bịp với tư cách một linh mục: ông chẳng là gì hết, Ralph ạ. Một tên lừa bịp bất lực, vô ích! Một thứ đàn ông bất lực và một linh mục bất lực!...

Chương 13

Ngoài kia bình minh chưa rõ nét, kể cả vầng sáng xuất hiện trước đó. Bóng tối êm ái, dày đặc, trong không khí nóng bức còn phủ trùm lên cả Drogheda. Đi đến đầu bên kia bãi cỏ, cha Ralph đứng sững lại, ngược mắt nhìn lên trời, tìm kiếm Thượng đế bằng cái ăn ten hoàn toàn bản năng của mình. Đúng rồi, ở một nơi nào đó trên cao, giữa cái chấm li ti phát ra thứ ánh sáng tinh khiết và vời vợi; có gì ở giữa màn đêm này? Chỉ cần nhìn vòm trời đầy sao cũng đã thuyết phục con người tin vào sự vĩnh cửu tồn tại của Chúa.

Đúng là bà ta có lý. Một kẻ bịp? Đúng thật mình là một kẻ bịp. Chẳng ra linh mục mà cũng chẳng ra đàn ông. Phải chi có ai đó thử tìm hiểu thế nào là người này hoặc người kia. Chẳng qua làm người này, không thể làm người kia! Không thể vừa là linh mục vừa là đàn ông - làm đàn ông không là linh mục. Tại sao tôi lại để chân kẹt trong mạng nhện của bà ta? Nọc độc của bà ta thật là dữ dằn, nham hiểm hơn tôi tưởng tượng. Trong thư chứa đựng cái gì? Có vẻ như bà ta muốn nhử mình! Bà ta muốn biết gì đoán gì? Cái gì ở ta mà bà muốn biết hay muốn đoán? Chỉ có sự trống rỗng và sự cô đơn. Hoài nghi đau khổ. Luôn luôn đau khổ. Tuy nhiên, bà đã lầm rồi bà Mary ạ. Tôi vẫn có khả năng làm người đàn ông, tôi không bất lực. Chẳng qua là tôi đã lựa chọn và tôi đã trải qua nhiều năm tự mình chứng minh rằng cái phút giây nổi dậy của thể xác có thể kiềm chế được.

Có ai đó khóc khế trong nghĩa trang. Đúng là Meggie. Cha Ralph kéo cao áo choàng lên, leo qua hàng rào sắt, không cưỡng lại được lòng háo hức muốn gặp Meggie vì tối qua ông chưa kịp từ giã. Bản tính dửng dưng đùa cợt trở lại với ông, bà ta không thể nào kéo ông ra khỏi cái bóng hình vẫn ám ảnh ông. Con nhện già nham hiểm! Cầu Chúa trừng phạt bà ta bị rửa thầy ra. Bị rửa thầy ra.

- Meggie thương yêu, đừng khóc nữa, ông ngồi xuống cạnh cô gái trêm thắm cổ ướt đẫm sương. Cha đoán chắc con không mang theo khăn tay. Cầm lấy khăn của cha, lau nước mắt đi, ngoan nào.

Meggie cầm mảnh vải và vâng lời lau nước mắt.

- Con chưa thay cả chiếc áo đẹp này à. Con ngồi đây từ nửa đêm phải không?
- Con nói với hai anh là con đi ngủ.

- Thế thì tại sao con ra đây. Có chuyện gì hả Meggie?
- Hồi hôm, cha không nói với con một lời.

Xa xa về phía Đông trời ửng lên chút ánh sáng màu ngọc trai. Mấy con gà trống ở Drogheda đón hiệu bình minh bằng tiếng gáy rít cả cổ họng. Bấy giờ cha Ralph nhìn rõ dấu vết của những giọt nước mắt đêm qua không làm mờ được ánh mắt tuyệt đẹp của Meggie.

- Meggie, trong buổi tiếp tân đêm qua, con là cô gái xinh đẹp nhất, không có ai sánh bằng. Nhưng người ta cũng biết cha thường đến Drogheda nhiều hơn là công việc thật sự đòi hỏi. Cha là linh mục, vì thế, cha đứng trên mọi sự nghi ngờ. Tuy nhiên, cha e người ta không nhìn các sự việc bằng con mắt ấy. Trong các linh mục, cha được coi là người còn trẻ và dễ coi. Nếu cha chú ý và con một chút thôi thì cả Gilly này sẽ biết tức khắc. Rồi tất cả các đường dây điện thoại sẽ loan truyền tin ấy. Con có hiểu cha nói gì không?

Meggie lắc đầu, những lọn tóc quăn óng ánh càng lúc càng rục rở dưới ánh mặt trời.

- Con còn quá trẻ để hiểu các chuyện rắc rối của đời này, ông nói tiếp, nhưng cha phải cho con biết dần. Và hình như, cũng lại chính cha là người dạy dỗ con. Điều mà cha muốn con phải hiểu là dư luận đồn đãi rằng cha chú ý đến con với tư cách đàn ông, chứ không phải với tư cách linh mục.

- Thừa cha!

- Ghê tởm, phải không Meggie? ông mỉm cười, nhưng đó là điều mà họ nói, cha đoán chắc với con thế. Con phải hiểu, Meggie, con không còn là đứa trẻ con nữa, con là một cô gái. Thế nhưng con lại chưa biết che giấu tình cảm mà cha dành cho con, nếu cha đến gần con, nói chuyện với con trước nhiều người đang theo dõi thì ánh mắt của con sẽ tự thú con ngay, và người ta không thể không hiểu sai trái thái độ của con.

Meggie nhìn cha Ralph một cách hơi kỳ lạ, không thể nào hiểu được. Meggie quay đi nơi khác và cha Ralph chỉ nhìn thấy một nửa gương mặt.

- Vâng, con đã hiểu. Trước đây con thật là ngu đần không hiểu điều ấy.

- Con thấy đã đến lúc phải về nhà chưa? Hiện giờ hầu hết mọi người còn ngủ nướng trên giường, nhưng lẽ có ai thức dậy sớm như mọi khi, con lại gặp rắc rối đấy. Con không thể nói con vừa đi với cha về mà cũng không thể nói con đã có mặt ở nhà, Meggie ạ.

Meggie đứng lên, bất động một lúc, mắt nhìn xuống cha Ralph.

- Con đi đây, thưa cha. Nhưng con cầu mong mọi người hiểu cha hơn; như thế sẽ không ai đặt điều như thế về cha. Nhưng có phải cha không hề vẩn vơ những ý tưởng như vậy?

Do một lý do nào đó, câu hỏi của Meggie làm tổn thương ông, tổn thương nặng nề, hậu quả của nó còn hơn cả những lời châm chọc ác độc của Mary Carson.

- Không, Meggie. Con nói đúng. Cha không hề nuôi những ý tưởng như thế. Không, cha hoàn toàn không nghĩ đến. Con về đi, Meggie. Con về nhà đi!

Cha Ralph nhìn theo Meggie đang chạy giữa các nắm mồ, rồi trèo qua hàng rào thấp. Dưới lớp áo dài thêu những bông hoa hồng, thân hình của Meggie đẹp dịu dàng, đầy nữ tính và một chút gì đó như không thật. Vào xế chiều cha Ralph có cảm giác một bàn tay chạm nhẹ vào vai. Ông giơ tay định nắm lấy nhưng vẫn không đủ nghị lực để mở mắt ra. Ông muốn giữ lại bàn tay ấy trên má mình.

- Meggie, ông thì thầm.

- Thừa cha, thừa cha! cha ơi hãy thức dậy!

Giọng nói của bà Smith kéo ông ra khỏi cơn mê ngủ và ông tìm lại ngay sự tỉnh táo.

- Chuyện gì đó bà Smith?

- Bà Mary Carson... thưa cha. Bà đã chết.

Đồng hồ đeo tay của ông chỉ sáu giờ hơn. Còn ngái ngủ và mỗi một bởi cái nóng nặng nề của ban ngày, cha Ralph vội vàng cởi bộ đồ ngủ và mặc vào chiếc áo chùng, choàng lên cổ chiếc khăn lễ, lấy dầu làm lễ xúc nước thánh, cây thánh giá lớn bằng bạc, tràng chuỗi hạt màu đen. Ông không cho rằng bà Smith làm lẫn. Ông biết là con nhen già đã chết. Bà ta có cố tình thúc đẩy cái chết sớm hơn? Nếu như thế, cầu Chúa, bà không để lại một chứng cứ nào rõ rệt và cái chết của bà không làm cho bác sĩ nghi ngờ.

Làm lễ xúc dầu cho bà ta có ích lợi gì, ông cũng không biết, nhưng dù sao vẫn phải làm điều đó cho bà. Nếu ông từ chối làm lễ, thì sẽ có cuộc điều tra, và rồi sẽ đề ra đủ thứ chuyện rắc rối. Ông cho rằng bà Mary chết vì tự tử; thế thì làm lễ thánh trên thi thể của bà là một sự xúc phạm đến những gì thiêng liêng nhất.

Bà ta đã chết thật. Có lẽ đã chết vài phút sau khi cha Ralph từ già; như vậy là cách đây khoảng mười tiếng đồng hồ. Các cửa sổ đều đóng thật kín, trong phòng có mùi ẩm của hơi nước chứa trong mấy chiếc chậu. Khi còn sống bà vẫn làm như thế để giữ cho da luôn mát và mịn. Có tiếng vo vo lạ tai trong không khí; sau một lúc ngỡ ngác, cha Ralph nhận ra đó là tiếng ruồi bay; từng đàn lượn quanh, kéo nhau bu lại thường thức buổi tiệc thịnh soạn trên thi thể của bà Mary. Chúng bay qua lại, ghép đôi và đẻ trứng trên cơ thể đã lạnh của bà.

- Vì tình thương của Chúa, bà Smith hãy mở cửa sổ ra.

Cha Ralph kêu lên, hơi thở dồn dập. Mặt tái nhợt, ông đến gần giường. Một mùi hôi thối khó chịu hơn cả con ngựa chết ở ngoài bãi. Ông ghé tầm không dám chạm vào thi thể của bà cũng như ông đang ghé tầm không dám chạm vào người bà khi bà còn sống, nhất là trên hai môi lúc nhúc đầy trứng ruồi.

Cuối cùng thì mọi việc đều xong xuôi. Cha Ralph đứng thẳng người lên:

- Bà Smith, chạy đi báo cho ông Cleary hay, nói với ông ấy ra lệnh cho các con trai đóng ngay một quan tài. Chúng ta không còn thời giờ để chờ mang quan tài từ Gilly đến, thi thể của bà đang thối ra. Lạy Chúa! Tôi muốn nôn ra và phải đi tắm ngay. Tôi để quần áo ở ngoài cửa, bà hãy đem đốt giùm tôi. Mãi mãi tôi không thể tẩy xóa được mùi hôi thối thấm vào người tôi.

Trở về phòng riêng, cha Ralph mặc chiếc quần đi ngựa và áo sơ mi, bỗng ông nhớ lại phong thư và lời thề của mình. Phong bì chứa bốn tờ giấy; ông mở từng tờ và nhận ra ngay hai tờ sau là di chúc của Mary Carson. Hai tờ đầu dưới hình thức thư riêng, viết cho ông.

Ralph thân mến của tôi,

Như ông đã nhận ra, văn bản thứ hai chứa đựng trong phong bì này là di chúc của tôi. Tôi có lập một di chúc khác, ký tên và đóng khấn lại hoàn toàn có giá trị, hiện nằm tại văn phòng của Harry Gough ở Gilly. Di chúc trong phong bì này được lập sau đó rất lâu, và tất nhiên nó có giá trị vô hiệu hóa di chúc mà Harry đang giữ. Thật ra, tôi đã lập di chúc thứ hai chỉ cách đây mấy ngày. Tôi đã yêu cầu Tom và người thợ làm hàng rào ký tên dưới di chúc với tư cách người làm chứng; vì tôi hiểu biết rằng không thể gọi người được thừa hưởng để làm thủ tục này. Văn bản hoàn toàn hợp pháp dù rằng người lập không phải là Harry. Không một tòa án nào trong cả nước, có thể phủ nhận giá trị của bản di chúc sau, tôi cam đoan với ông như thế. Nhưng tại sao tôi không yêu cầu Harry lập di chúc này nếu tôi muốn sửa đổi nội dung của di chúc thứ nhất? Lý do thật đơn giản, Ralph thân mến của tôi. Tôi thật lòng muốn không một ai ngoài tôi và ông sẽ biết là có tờ di chúc này. Đây là bản duy nhất và bản này ở trong tay ông. Không một người nào biết được việc này cả, đây là một phần rất quan trọng trong kế hoạch của tôi. Ông có nhớ đoạn trong kinh thánh kể lại sa tăng đưa Chúa Jesus Christ lên núi và cám dỗ Người bằng cách hứa trao cho Người cả thế giới? Thật là thú vị nếu tôi biết được tôi có một quyền lực của sa tăng và tôi có khả năng cám dỗ người tôi yêu (ông có hoài nghi về chuyện sa tăng yêu Chúa? Tôi thì không) bằng cách trao cho người ấy cả thế giới. Trường hợp của ông đứng trước hai con đường phải chọn đã luôn kích thích suy nghĩ của tôi trong suốt những năm gần đây và khi tôi càng đến gần cái chết thì những gì tôi hình dung trong đầu lại càng mang đến cho tôi nhiều thích thú. Sau khi đọc tờ di chúc, ông sẽ hiểu tôi nói với ngụ ý gì. Trong khi tôi bị hỏa thiêu dưới địa ngục, bị loại ra khỏi cái thế giới mà hiện giờ tôi biết thì ông vẫn còn sống, nhưng ông cũng sẽ bị thiêu trong một địa ngục của những ngọn lửa dữ dội hơn các ngọn lửa mà không một thần linh nào có thể tạo ra được. Ralph của tôi! Tôi đã tìm hiểu ông đến tận cùng! Rất có thể tôi chẳng làm được việc gì khác nhưng tôi lại rất biết cách hành hạ những người tôi yêu. Và ông là một con mồi vô cùng hấp dẫn so với người chồng quá cố Michael thân yêu của tôi.

Khi tôi mới biết ông, ông có ý muốn chiếm đoạt Drogheda và tiền bạc của tôi, phải không Ralph? Ông coi cả hai là một phương tiện giúp ông mua cái quyền đạt tới chức vị mà ông mong muốn. Nhưng lúc đó, Meggie xuất hiện và ông đã loại ngay trong đầu ông mọi ý nghĩ mua chuộc tôi, phải thế không? Tôi đã trở thành cái bình phong cho các cuộc lui tới của ông ở Drogheda, tạo cơ hội cho ông gặp cô bé ấy. Tôi tự hỏi ông có dễ dàng thay đổi sự trung thành của ông hay không nếu ông biết đích xác tôi có một tài sản lớn như thế nào. Ông hoài nghi phải không Ralph? Tôi nghĩ rằng ông không tin điều đó. Đúng là rất khó coi về phía người để lại di chúc khi phải kê khai giá trị chính xác của di sản, nhưng theo đánh giá của tôi, tôi thấy tốt hơn cứ nêu ra đây giúp ông an tâm biết rằng ông có đủ các dữ kiện để lấy một quyết định khi thời điểm đến. Nếu có sai lệch cũng chỉ khoảng vài trăm ngàn bản, tài sản của tôi lên tới trên 13 triệu đồng sterling.

Tôi đang viết cuối trang hai và tôi không có ý định nán lại lâu hơn nữa với lá thư này. Hãy đọc di chúc của tôi, Ralph. Và khi đã đọc xong, ông cứ tự quyết định sẽ làm gì. Hoặc ông sẽ trao cho Harry Gough để chính thức hóa, hoặc ông đốt nó đi và không nói một lời với bất cứ ai về sự tồn tại của nó? Đây là một quyết định hoàn toàn thuộc quyền của ông. Tôi thấy cần nói thêm rằng di chúc nằm ở văn phòng của Harry đã được tôi thảo ra một năm sau khi Pady đến đây. Trong di chúc đó, tôi để lại hoàn toàn tài sản cho em trai tôi. Bây giờ thì ông biết chính xác chuyện gì được đặt ra với ông. Ralph, tôi yêu ông đến mức tôi có thể giết ông vì ông đã xua đuổi tôi, nếu tôi không kịp suy nghĩ lại cách trả thù đó là quá nhẹ nhàng. Tôi không thuộc loại người cao thượng; tôi yêu ông, nhưng tôi muốn ông gào thét lên vì kinh hoàng. Vì rằng, tôi biết rất rõ quyết định mà ông sẽ chọn. Tôi biết một cách chắc chắn như là tôi ở đó đang nhìn ông. Ông sẽ gào thét lên, Ralph, và ông sẽ biết thế nào là nỗi kinh hoàng. Thế thì cứ đọc đi, chàng linh mục đẹp trai đầy tham vọng của tôi! Hãy đọc di chúc của tôi đi và hãy quyết định số phận của mình.

Lá thư không có chữ ký, kể cả chữ ký tắt. Cha Ralph cảm thấy mồ hôi ướt đầm trán mình, nhỏ giọt từ gáy xuống lưng. Và ông muốn đứng dậy ngay, đem đốt cả hai văn bản, không cần xem nội dung của tờ di chúc. Nhưng quả thật bà ta hiểu quá nhiều con mồi của mình, cái con nhện già, phức tạp ấy. Tất nhiên linh mục tiếp tục đọc văn bản thứ hai. Ông quá tò mò để có thể chống lại sự cám dỗ. Chúa ơi! ông đã làm gì mà để cho bà ta nhận chìm ông vào một cơn xoáy kinh khủng như thế? Tại sao phụ nữ lại mang đến cho ông lắm khổ lụy? Tại sao thân xác ông không lùn thấp, tật nguyên, xấu xí? Nếu được như thế, biết đâu ông sẽ hạnh phúc?

Hai tờ giấy kia của di chúc cũng cùng một tuồng chữ nhỏ nhắn và chi li. Cũng ti tiện và hằn thù như lòng dạ đàn bà.

Tôi ký tên dưới đây là Mary Carson, khỏe mạnh và sáng suốt, tuyên bố đây là di chúc của tôi, có giá trị vô hiệu hóa và tiêu hủy các di chúc cũng do tôi lập ra trước đây. Ngoại trừ các vật di tặng nêu ra dưới đây, tôi để lại toàn bộ động sản và bất động sản cho Tòa thánh La Mã, với những điều kiện sau đây:

- Thứ nhất, Tòa thánh La Mã đã nêu trên (dưới đây sẽ gọi tắt là Tòa thánh) phải hiểu rằng tôi đã kính trọng và thương yêu như thế nào người đại diện của Chúa, cha Ralph. Duy nhất vì lòng nhân đức của cha, do sự biết ơn ở người đã hướng dẫn linh hồn tôi, do sự giúp đỡ mà cha mang đến cho tôi và không bao giờ từ chối, chính vì những lý do ấy mà tôi đã để lại toàn bộ tài sản của tôi cho Tòa thánh.
- Thứ hai, Tòa thánh tiếp tục hưởng các quyền lợi của di sản này cho đến khi Tòa Thánh còn thừa nhận phẩm giá và khả năng của cha Ralph nói trên.
- Thứ ba, chính cha Ralph đã nêu có trách nhiệm quản lý và điều hành tất cả động sản và bất động sản với tư cách là người quản lý chính của di sản này.
- Thứ tư, nếu cha Ralph được nêu trên qua đời thì tờ di chúc của cha sẽ được nhìn nhận về mặt pháp lý liên quan đến sự quản lý tiếp tục tài sản của tôi. Có nghĩa là Tòa thánh vẫn tiếp tục làm chủ tài sản này nhưng linh mục Ralph là người duy nhất có thẩm quyền chỉ định người thay thế cha để quản lý. Không bắt buộc người thay thế cha Ralph phải được chọn trong giáo sĩ hay người ngoài giáo hội, theo đạo Công giáo.
- Thứ năm, điền trang Drogheda không được bán hay phân chia.
- Thứ sáu, em tôi Padraic Cleary, phải được giữ lại làm người quản lý điền trang Drogheda, được quyền ở lại tòa nhà của tôi và được trả hàng tháng một số tiền lương mà chỉ có cha Ralph biết được mà thôi.
- Thứ bảy, trong trường hợp em tôi Padraic Cleary qua đời, thì vợ em tôi và các con em tôi được quyền tiếp tục ở tòa nhà đó và cương vị quản lý điền trang sẽ trao cho các con của em tôi theo thứ tự Rober, John, Hugh, Stuart, James và Patrick; danh sách này loại Francis.
- Thứ tám, khi Padraic qua đời và đưa con cuối cùng của em tôi cũng qua đời thì các quyền lợi dành cho Padraic Cleary sẽ được chuyển sang các cháu của em tôi.

Những quà tặng riêng.

- Để lại cho Padraic Cleary tất cả đồ đạc trong các ngôi nhà nằm trên đất của điền trang Drogheda.

- Bà Eunice Smith, quản gia của tôi, được quyền ở lại cương vị hiện nay của bà với số lương xứng đáng cho đến khi nào tùy ý muốn của bà, ngoài ra trao ngay cho bà số tiền năm ngàn bảng Anh. Khi bà về hưu, trả cho bà một trợ cấp đầy đủ.
- Riêng Minerva Ó Brien và Catherine Donnelly, cả hai được quyền ở lại cương vị mình cho đến khi nào tùy ý. Trao cho mỗi người một ngàn bảng Anh ngay bây giờ và khi về hưu cả hai nhận một số tiền trợ cấp đầy đủ.
- Cha Ralph hàng năm hưởng một số tiền là mười ngàn bảng Anh, như thế suốt cả đời, để cho cha sử dụng việc riêng không cần báo cáo.

Tờ di chúc có chữ ký hợp lệ, ghi rõ ngày tháng và có chữ ký người chứng.

Phòng của cha Ralph nhìn ra hướng Tây. Mặt trời đang lặn. Màn bụi mỏng xuất hiện vào mỗi mùa hè phủ lên cả không gian đang chìm trong yên lặng. Các tia mặt trời xuyên qua màn bụi li ti ấy không khác gì những ngón tay, tất cả sáng rực lên màu vàng ánh và mau tía.

“Hoan hô Mary! ông nói một mình. Bà Mary ơi, tôi phải nhìn nhận là bà đã thắng tôi. Một đòn của bậc sư, tôi là người bị lừa, chứ không phải bà.” Nước mắt rơi xuống từ lúc nào làm cha Ralph không còn nhìn thấy rõ các tờ giấy đang cầm trên tay; ông vội vã đưa ra xa để tránh khỏi bị nhòa. Mười ba triệu đồng bảng Anh! Mười ba triệu đồng bảng Anh! Đúng! đó là mục tiêu mà ông nhắm đến trước khi ông gặp Meggie. Với sự xuất hiện của Meggie, ông đã bỏ rơi kế hoạch đó vì ông không thể lạnh lùng tiến hành một chiến dịch mà ông biết cuối cùng trướat quyền thừa kế của Meggie.

Nhưng nếu ông biết trước chính xác tài sản của con nhện già kéch sù như thế thì ông đã như thế nào? Phản ứng của ông sẽ ra sao? Ông không bao giờ tưởng tượng rằng Mary Carson có thể để lại cho ông một phần mười số tiền này, nói chi mười ba triệu đồng bảng Anh? Suốt bảy năm, Pady và gia đình sống âm thầm trong ngôi nhà dành cho viên quản lý. Mọi người trong gia đình làm việc cật lực cho Mary Carson. Vì cái gì? Vì khoản tiền công bunn xin của bà ta sao? Chưa một lần cha Ralph chứng kiến Pady than phiền sự đối xử keo kiệt của người chị; có lẽ Pady nghĩ rằng ông ta sẽ được đền bù lại khi Mary Carson qua đời. Pady chịu đựng đến mức quen dần và cuối cùng yêu thương Drogheda như điền trang này cũng sẽ thuộc về ông thôi.

“Mary, bà thật là tinh quái”, cha Ralph lặp lại một mình. Lần đầu tiên kể từ thuở ấu thơ, những giọt nước mắt rơi đầm đìa trên tay ông nhưng không hề rơi lên tờ di chúc. Mười ba triệu bảng Anh! và còn có cả khả năng trở thành Hồng Y Bricassart. Dĩ nhiên là bằng cách tước đoạt quyền thừa kế của Pady, vợ ông ta, các con trai ông ta và luôn cả Meggie. Trời ơi hình như bà ta đã hết sức quỷ quái, bà đã thấy được cả ruột gan của mình! Nếu Mary tước đoạt công sức Pady, một cách trần trụi, thì con đường của cha Ralph được vạch ra quá rõ ràng: ông ta sẽ cầm ngay tờ di chúc, đứng lên đi xuống bếp, và ném nó vào lò lửa không một chút do dự. Nhưng không, Mary Carson không làm thế, bà lại bảo đảm cho Pady không túng thiếu, lại có được một cuộc sống dễ thở hơn ở Drogheda sau cái chết của bà ta, mặt khác điền trang này cũng không hẳn trướat khỏi tay ông. Thu nhập các loại của điền trang và quyền sở hữu ông không được hưởng, đúng thế, nhưng ông vẫn ở trên đất đó. Vâng, ông không làm chủ cái tài sản kéch sù 13 triệu bảng Anh, nhưng ông vẫn được kính trọng và sống một cách đầy đủ. Meggie không bao giờ đói, không bị tước đoạt tất cả.

Có điều là Mary Carson không tạo điều kiện cho Meggie sánh ngang vai với tiểu thư Carmichael và giới thượng lưu thuộc địa. Meggie được kính trọng, được chấp nhận trong giới giàu sang nhưng không bao giờ thuộc hẳn vào tầng lớp bên trên. Không bao giờ.

Mười ba triệu bảng Anh. Đủ điều kiện để rời bỏ Gillanbone và bóng tối vĩnh cửu, tạo được một vị trí trong hàng chức sắc của Nhà thờ, được lòng những người ngang hàng và cả với các đẳng bệ trên. Tất cả những điều thuận lợi ấy đến giữa lúc ông còn trẻ, còn có thể tranh thủ những gì bị bỏ dở lâu nay. Mary Carson đã biến Gillanbone thành trung tâm lãnh địa dành riêng cho Đức Tổng giám mục đại diện của Giáo hoàng. Dư âm của sự việc này sẽ vang dội đến Vatican, đó là cách trả thù của bà. Dù cho giáo hội giàu có đến đâu, mười ba triệu bảng Anh vẫn là mười ba triệu bảng Anh. Đó không phải là một số tiền có thể coi nhẹ, dù với giáo hội đi nữa. Và chính cha Ralph là người duy nhất có thể đưa tài sản kéch sù ấy về cho Nhà thờ, ông là người đã được nhìn nhận tờ di chúc; chính bà Mary Carson đoán trước điều đó. Cầu Chúa đầy mụ già này mục xương dưới địa ngục! Nhưng chắc chắn Pady sẽ giận dữ, sẽ từ chối nhìn mặt và từ nay chẳng thềm nói một lời nào với ông. Nhưng dù có giận dữ, ông ấy cũng sẽ không kiện được ra tòa.

Thật sự có cần lấy một quyết định không? Quyết định ấy, cha Ralph đã biết rồi. Ngay lúc vừa đọc tờ di chúc ông đã biết sẽ phải phản ứng như thế nào. Nước mắt đã khô ráo. Cha Ralph đứng lên, nhẹ nhàng và gọn gàng như mọi khi, ông xem lại chiếc áo sơm mi bỏ vào quần đã gọn gàng chưa, rồi đến gần cửa. Ông phải đi ngay Gilly, để lấy chiếc áo dòng và các thứ khác để làm lễ tang. Nhưng trước hết, ông phải nhìn mặt Mary lần cuối.

Các cửa sổ vẫn mở toang nhưng mùi hôi thối vẫn xông lên, không có một ngọn gió nhẹ. Đi những bước dứt khoát, ông đến gần giường, nhìn xuống. Những trứng ruồi đẻ đã bắt đầu nở thành dòi, lổn nhổn trên gương mặt có nhiều nơi ẩm ướt. Bàn tay và cánh tay Mary đã sinh lên, da nứt ra với những đốm màu xanh tái. Ôi lạy Chúa! Sao con nhện già lại gớm ghiếc như thế. Nhưng mẹ sẽ không bao giờ thắng được Meggie của ta, không thể nào tước đoạt ở Meggie những gì không thuộc về mẹ. Rất có thể ta cũng bị thiêu ở hỏa ngục kế bên mẹ nhưng ta biết trước hỏa ngục dành cho mẹ như thế nào: mẹ mong muốn vô cùng hai chúng ta sẽ cùng nhau rục xương trong vịnh cửu nhưng mẹ sẽ vẫn thấy ta hết sức dũng dưng trước mẹ...

Cha Ralph trầm ngâm khá lâu, lâu hơn thời gian đi về nhà xứ và trở lại. Trước khi về nhà, ông đã ghé lại nhà của Harry Gough ở Gillanbone. Harry Gough vừa ngồi vào bàn ăn, đứng dậy và đi thẳng vào phòng khách khi được chị giúp việc báo tin cha Ralph đến.

- Thưa cha, xin mời cha dùng cơm? Có thịt bò nấu như với khoai tây luộc, đặc biệt thịt bò không mặn lắm.
- Không, cảm ơn Harry, tôi không thể dùng cơm với ông được. Tôi ghé qua đây để cho ông biết bà Mary Carson đã mất sáng nay.
- Chúa ơi! Tôi mới dự buổi tiếp tân của bà tối hôm qua! Bà ta trông khỏe mạnh lắm thưa cha!
- Đúng thế. Bà ta còn rất khỏe khi tôi dìu bà lên cầu thang hồi ba giờ, nhưng hình như bà chết ngay khi nằm xuống. Bà Smith phát hiện điều đó vào lúc sáu giờ chiều hôm nay.
- Ngày mai sẽ chôn?
- Phải, chôn ngày mai.
- Nhờ cha nói cho ông Pady biết tôi sẽ mang di chúc của bà Mary Carson đến để kịp mở ra đọc ngay sau khi mai táng. Cha cũng là một trong những người được hưởng một phần tài sản, thưa cha. Do đó tôi cũng mời cha chứng kiến lúc đọc di chúc.
- Tôi e rằng chúng ta gặp một chút rắc rối, Harry. Ông có biết không, Mary đã lập một tờ di chúc khác. Tối hôm qua sau khi rời cuộc tiếp tân, bà đã trao lại cho tôi một phong thư được khấn kín và buộc tôi, phải long trọng hứa với bà chỉ mở phong thư ấy ra sau khi tôi biết chắc bà đã qua đời. Tôi đã làm theo ý nguyện của bà và được biết phong thư ấy chứa đựng một di chúc.
- Bà Mary đã lập một di chúc khác? Không có mặt tôi?
- Hình như thế. Theo tôi nghĩ bà ta đã tính việc này từ lâu, nhưng không biết lý do nào đã thúc đẩy bà giữ kín như thế.
- Cha có mang theo di chúc đó không?
- Có.

Cha Ralph đưa tay vào áo rút ra bản di chúc được xếp rất cẩn thận và trao cho Harry. Vị trưởng khế không cần tỏ ra chút tế nhị nào, ông ta đọc ngay tại chỗ. Khi đọc dứt, ông ngước lên nhìn cha Ralph. Linh mục thấy trong mắt ông ta điều mà linh mục chẳng muốn thấy chút nào: sự ngỡ ngàng, sự giận dữ rồi sự khinh bỉ nào đó.

- Thế thì xin có lời chúc mừng cha. Cuối cùng thì cha thừa hưởng trọn tất cả.
- Vì không là người công giáo, ông ta tự cho phép mình nhận xét như thế với cha Ralph.
- Nay ông Harry, hãy tin tôi, điều này làm cho tôi bất ngờ không kém ông đâu.
 - Có phải đây là bản duy nhất?
 - Theo tôi biết thì đúng thế.
 - Và bà đã trao cho cha lúc khuya đêm qua?
 - Vâng.
 - Vậy thì tại sao cha không tiêu hủy nó đi để có thể bảo đảm cho Pady được thừa kế những gì đáng lý thuộc quyền của ông ấy? Nhà thờ không có lý do gì hưởng tài sản của bà Mary Carson.

Linh mục Ralph nhìn thẳng ông trưởng khế không có chút gì là mờ ám:

- Ô, như thế thì không đúng, Harry! Quyền sử dụng tài sản như thế nào thuộc về bà Mary Carson.
- Tôi sẽ cố vấn cho Pady đâm đơn kiện chống lại tờ di chúc thứ hai.

- Ông có lý do để làm chuyện ấy.
- Sau câu nói đó hai người chia tay nhau.

Sáng hôm sau ngay khi chưa ai đến đưa đám, cả thị trấn Gillanbone và khắp trong vùng đã biết tin tài sản của bà Mary Carson về tay ai. Ván bài đã lật ngửa, hết đường thoái lui. Cha Ralph cho ô tô dừng lại cách dãy phố phía sau nhà khá xa, ông bước xuống và đi chậm chậm. Các cửa sổ đều có ánh sáng dội ra. Có bóng đèn nào đó ở một nơi khuất sau cây đậu tía. Cha Ralph đứng lại, giật mình rợn tóc gáy. Con nhện cái già vẫn có những cách riêng để gây bất ngờ. Nhưng không phải, hóa ra đó là Meggie trong bộ quần áo đi ngựa với đôi giày ống cao. Meggie đang sốt ruột chờ ông trở lại.

- Con làm cho cha hoảng sợ, ông nói cụt ngắn.
- Con xin lỗi cha. Con không muốn làm thế. Nhưng con cũng không muốn ở trong nhà với ba và các anh con. Mẹ con ở đằng nhà với hai em, đáng lý giờ này con phải cầu kinh với bà Smith, Minnie và Cat, nhưng con không muốn cầu nguyện cho bà Mary. Như thế là có tội phải không cha?

Cha Ralph không cảm thấy mình không nói được bất cứ điều gì đó làm vui lòng linh hồn của Mary Carson.

- Cha không cho rằng đó là một tội lỗi, Meggie à. Ngược lại, chính sự giả dối mới là có tội. Cha cũng thế, cha không muốn cầu nguyện cho bà ta. Bà ấy... không tốt lắm. Thế thì nếu con mắc tội vì đã nói cho cha biết suy nghĩ của con, thì cha cũng thế, nhưng riêng trong trường hợp của cha thì tội nặng hơn. Cha bắt buộc phải yêu thương mọi người, gánh nặng ấy con không phải gánh như cha.

- Cha có khỏe không?
- Khỏe, tốt lắm, ông vừa nói vừa nhìn lên tòa nhà, sau đó là một tiếng thở dài. Cha cũng không muốn vào trong đó chút nào. Có thể thôi. Cha không muốn ở chung dưới một mái nhà với bà ta cho tới sáng và chờ đợi cho bọn ma quỷ, tối tăm, bị xua đuổi. Nếu ngay bây giờ cha thắng ngựa, con có chịu cùng cha đi dạo cho tới lúc trời sáng không?

Bàn tay của cô gái phớt nhẹ qua tay áo đen rồi để rơi xuống.

- Con cũng vậy, con không muốn vào trong đó.
- Con chờ cha một phút để cha cất chiếc áo chùng vào ô tô
- Con đi xuống chuồng ngựa.

Lần đầu tiên, cô muốn đối diện với cha Ralph ngay trên tư thế của ông; tư thế của người lớn; còn cha Ralph thì cảm nhận rõ ràng sự thay đổi ở Meggie như cảm nhận hương thơm hoa hồng ngào ngạt trong vườn bà Mary Carson. Những hoa hồng. Cánh hoa hồng đã tàn. Hoa hồng, đầu đầu cũng hoa hồng. Những hoa hồng, về đêm chỉ còn lại hương thơm. Hương thơm của hoa hồng. Meggie thân yêu của ta, ta đã bỏ rơi nàng. Nhưng nàng có hiểu không, nàng đã trở thành một mối đe dọa. Cho nên, ta sẽ dẫm nát Meggie dưới đế giày tham vọng; Meggie không còn là gì khác hơn là một hoa hồng tan tác trên cỏ. Hương thơm của hoa hồng, mùi ghê tởm của Mary Carson. Hoa hồng và lá xác của hoa hồng. "lá xác của hoa hồng" ông thì thầm một mình khi ngồi lên lưng ngựa. Chúng đi thật xa, mùi thơm của hoa hồng xa cách như mặt trăng. Ngày mai, mùi thơm hoa hồng sẽ ngập tràn cả nhà.

Ông thúc gót giày vào hông ngựa, cho nó đi chậm chậm trước Meggie trên con đường chạy dọc theo bờ suối, lòng ghen ngào. Cho đến khi ông nghe mùi hương thơm ngào ngạt của những cụm hồng mà ngày mai đây sẽ phủ kín quan tài của bà Mary Carson, ông vẫn chưa ý thức biến cố sẽ xảy ra thức thời. Ông sẽ phải ra đi ngay. Quá nhiều suy nghĩ, quá nhiều xúc cảm không thể dồn nén. Tòa thánh sẽ không để ông móc meo ở cái xó Gilly này một ngày nào sau khi được biết nội dung tờ di chúc khó có thể tưởng tượng này. Ông sẽ bị gọi về Sydney tức thời. Ngay tức thời! ông trốn chạy một sự đau khổ; mà lần đầu tiên ông ném trái. Không phải là chuyện tình cờ nào đó trong tương lai mờ mờ; chuyện này sẽ xảy ra tức khắc. Và ông đã mừng rỡ ra gương mặt của Pady, sự ghê tởm hiện lên ở con người tốt bụng ấy, cách né tránh để khỏi phải chạm mặt. Sau đó không bao giờ ông được tiếp đãi nồng hậu nữa tại Drogheda và ông sẽ không bao giờ gặp lại Meggie.

Nhưng rồi tiếng vó ngựa điên cuồng đã mang lại cho cha sự tự tin thường có. Như thế còn hơn, như thế còn hơn, như thế còn hơn. Ngựa phi rồi ngựa lại phi. Đúng vậy, như thế sẽ ít đau khổ hơn, thà ẩn mình trong sự an toàn của một tu phòng nào đó của tòa tổng giám mục và mỗi lúc một ít đau khổ hơn, và càng ít đau khổ hơn cho đến khi nỗi đau trong lòng tan biến. Nên chọn như thế còn hơn là ở lại Gillabone để nhìn thấy Meggie biến thành một con người khác, rồi đến một hôm phải làm phép cưới cho cô ta với một người xa lạ. Hãy để Meggie ra ngoài tầm mắt, ra ngoài suy nghĩ... Nhưng vậy thì, ta đang làm gì cho Meggie giữa lúc này, phi ngựa qua các lùm cây và bụi rậm, cách xa con suối? Ông không làm sao hiểu nổi lý do, chỉ nghe trong tim

mình nhói đau. Không phải cơn đau so sự phản bội. Meggie không bao giờ làm chuyện đó mà chỉ là nỗi đau của sự chia ly.

- Cha ơi, cha ơi! Con không theo kịp cha! Đừng chạy nhanh quá, thưa cha!

Tiếng gọi của Meggie đưa cha trở về với bản phận trở về với thực tế. Cũng như trong một phim quay chậm, ông kéo ngược hàm ngựa để cho nó quay lại và ghim lại tại chỗ cho đến khi con vật chịu đứng im, cha đứng đó chờ nàng đuổi kịp? Tai họa là thế đó, Meggie đuổi kịp ta không?



Hai người dừng lại bên một đầm lớn nước sóng sôi sục mùi lưu huỳnh. Cha Ralph ngồi trên một khúc gỗ ven bờ, Meggie cũng ngồi xuống theo nhưng cách một khoảng. Cô ta ngồi nghiêng một bên cốt ý có thể quan sát cha Ralph.

- Có chuyện gì đó, thưa cha?

Có cái gì đó hơi lạ, khi nghe một câu mình thường hỏi cô ta. Cha Ralph mỉm cười.

- Cha đã bán con, Meggie nhỏ bé của cha. Bán với giá mười ba triệu bảng Anh.

- Cha đã bán con?

- Một cách hình tượng. Điều đó không quan trọng lắm. Con hãy lại gần

đây. Rồi đây chúng ta sẽ không còn kịp để nói chuyện với nhau nữa.

- ý cha muốn nói trong suốt thời gian chịu tang chứ gì. Con không thấy có gì khác biệt giữa chuyện có tang và không có tang.

- Cha không nói đến chuyện đó, Meggie ạ.

- Hay là tại con đã lớn và người ta có thể dèm pha chuyện của chúng ta?

- Cũng không đúng như thế đâu. Chẳng qua là cha sẽ ra đi.

Lại thế đấy, thêm một cú định mệnh ngàn cân giáng vào đời cô. Không kêu la, không khóc, không nổi trận cuồng phong phẫn nộ mà chỉ hơi giật nảy người, giống như cái gánh nặng ngàn cân ấy đặt lệch trên vai khiến Meggie mất thăng bằng. Meggie nén hơi thở, không để buông một tiếng thở dài.

- Khi nào thưa cha?

- Trong vài ngày.

- Cha ơi. Đó là điều khổ tâm cho con hơn cả sự ra đi của Frank.

- Còn với cha thì chưa bao giờ trong đời lại khổ tâm như thế. Cha không có một niềm an ủi nào. Nhưng con, ít ra cũng còn có gia đình.

- Cha có Chúa.

- Con nói hay lắm, Meggie. Con đã thật sự trưởng thành.

Nhưng Meggie thuộc hạng phụ nữ luôn biết mình muốn gì, đeo đẳng bền bỉ một mục đích cho nên cô trở lại một câu hỏi bỏ dở khi hai người phi ngựa trên con đường dài 5 cây số. Ralph ra đi, thật là khó chịu đựng nỗi sự vắng mặt ấy, nhưng dù sao Meggie cũng cần đặt ra một câu hỏi.

- Thưa cha, lúc ở chuồng ngựa, cha có nói "xác của hoa hồng". Có phải ý cha muốn nói về màu áo của con?

- Có một phần như thế. Nhưng có lẽ cha muốn nói theo một nghĩa khác.

- Nghĩa nào?

- Thật khó để cho con hiểu, Meggie bé nhỏ của ta. Đó là việc suy nghĩ về một ý tưởng đang chết dần, không được quyền sinh sôi và cũng không được quyền nảy nở.

- Không có một thứ gì lại không có quyền được sinh ra, kể cả một ý tưởng.

- Nhưng con biết cha định nói gì chứ?

- Có lẽ con biết.

- Không phải tất cả những gì được sinh ra đều tốt, Meggie ạ.

- Không. Cái gì đã sinh ra, thì bản chất nó đã mang cả ý muốn được tồn tại.

- Con nói như một tu sĩ dòng Tên. Con bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?

- Một tháng nữa thôi con đã mười bảy tuổi rồi, thưa cha.

- Con trải qua 17 năm khá vất vả. Nhưng thế đấy, những cực nhọc làm cho con người ta trở nên già dặn.

Trong những lúc rảnh trí con thường nghĩ gì Meggie?

- Ô, con nghĩ đến Jims, Patsy, đến các anh khác của con, đến cha mẹ, nghĩ đến Hal và cô Mary. Đôi khi nghĩ đến chuyện làm sao để có con, con rất thích như thế. Và con nghĩ đến mọi thứ trên đời mà đàn ông thường vẫn đề cập. Rồi thời tiết, mưa, vườn rau, các con gà mái đẻ trứng, và nghĩ đến ngày mai con sẽ làm gì.

- Thế con không nghĩ đến chuyện sẽ lấy chồng à?
- Không, nhưng con lại nghĩ rằng phải có một người chồng nếu con muốn có con. Thật đáng tội nghiệp đứa con không có cha.

Tuy lòng quặn đau, cha Ralph vẫn mỉm cười. Meggie là hiện thân của một sự pha trộn kỳ lạ giữa hiểu biết non nớt và ý thức đạo đức cao cả. Đột nhiên, ông quay lại, nâng cằm Meggie và nhìn thẳng vào mắt cô gái. Làm thế nào đây, phải làm gì đây!

- Con...

Meggie chỉ lấp lửng. Và im lặng.

- Con không nói rằng con đã nghĩ đến cha phải không? Nếu con không cảm thấy điều đó là tội lỗi thì con đã nhắc tên cha cùng một lúc với ba của con. Như vậy, tốt hơn là cha phải đi khỏi nơi đây, con thấy đúng không? Con đã bắt đầu quá cái tuổi để nuôi dưỡng trong đầu một ý thích ngông cuồng kiểu trẻ con mặc dù con rất già dặn so với một cô gái chưa đầy mười bảy tuổi. Cha vui mừng khi thấy con biết gì về những thực tế của cuộc sống, nhưng cha lại hiểu rằng những mối tình vắn vơ trẻ con cũng gây ra lắm đau khổ. Cha cũng từng trải qua như thế.

Meggie định nói gì nhưng lại thôi, hai con mắt long lanh như muốn khóc, nhìn xuống và lắc đầu.

- Này Meggie, đây chỉ là một chặn đường, một cột mốc dẫn con đến cuộc đời của một người đàn bà. Vài năm nữa con sẽ gặp người nào đó sau này sẽ làm chồng con; con sẽ bận rộn vô cùng để tổ chức cuộc sống. Và khi ấy nếu có nhớ đến cha thì cũng chỉ là nhớ đến như một người bạn trước đây đã giúp mình trải qua cơn khủng hoảng của thời nhỏ. Điều con phải tránh là ước mơ lãng mạn về cha để trở thành thói quen. Cha không có quyền đối xử với con như một người chồng. Cha không bao giờ nhìn con trong hướng ấy. Meggie, con hiểu lời cha chứ? Khi cha nói cha yêu con, không phải với tư cách một người đàn ông. Vì thế mà con không được mơ mộng về cha. Cha sẽ đi và ít hy vọng có thời giờ trở về Drogheda này, dù là một cuộc thăm viếng bình thường.

Hai vai của cô gái vẫn sụp xuống như thể cái sức nặng từ trên đè xuống quá mức chịu đựng, nhưng Meggie vẫn ngẩng đầu lên nhìn thẳng mặt cha Ralph.

- Con không mơ mộng nữa đâu, cha đừng lo. Con biết cha là linh mục.
- Con biết không, cha không hề nghĩ rằng mình đã chọn làm sứ mệnh. Nó đã thỏa mãn trong cha một nhu cầu mà không ai có thể làm thỏa mãn được, kể cả con.
- Con biết. Con nhận ra điều đó khi chứng kiến cha hành lễ. Cha có quyền lực. Con tin rằng lúc ấy cha cảm nhận hoàn toàn rằng mình hòa đồng với Đức Chúa Trời.
- Ta nghe rõ từng hơi thở nín lại trong nhà thờ, Meggie ạ. Mỗi ngày, ta chết đi và mỗi sáng ta sống lại khi làm lễ. Có phải chẳng chính vì ta là một đấng chăn chiên được Chúa lựa chọn hay vì ta cảm nhận được từng hơi thở bị nén lại và ta đoán được uy quyền của ta đối với những linh hồn còn tồn tại?
- Điều ấy có gì là quan trọng đâu cha? Sự thể như thế đó và chỉ thế thôi?
- Rất có thể điều đó không quan trọng đối với con nhưng với ta thì khác. Ta hoài nghi, hoài nghi.

Nhưng rồi Meggie trở lại điều cô ta tha thiết nhất.

- Con không biết thiếu cha con sẽ sống ra sao. Bắt đầu là Frank, bây giờ đến cha. Với Hal thì khác, ít ra con biết rằng Hal đã chết và sẽ không bao giờ trở lại. Nhưng cha và Frank đều còn sống! Con sẽ luôn tự hỏi hai người thân thiết nhất đời con ra sao, đang làm gì, mọi chuyện có tốt đẹp cả không, con có giúp gì cho họ không? Con cũng cần biết cha có còn sống không nữa chứ.
- Cha cũng có những băn khoăn ấy Meggie ạ, và cha biết rằng Frank cũng thế thôi.
- Ồ không đâu! Frank đã quên chúng ta. Rồi cha cũng thế thôi, cha sẽ quên chúng con.
- Cha mãi mãi không bao giờ quên con, Meggie, mãi mãi cho đến khi cha không còn sống trên cõi đời này. Và đó sẽ là một hình phạt cho cha khi được sống lâu, thật lâu. Đã đến lúc chúng ta từ biệt nhau, Meggie.

Chúng ta sẽ không còn có dịp gặp riêng như thế này nữa.

- Nếu cha không phải là linh mục, cha có lấy con làm vợ không?

Nghe nhắc nhở lại tâm trạng cũ, cha Ralph xao xuyến lạ lùng:

- Đừng có lúc nào cũng gọi ta luôn miệng là cha! Meggie có thể gọi ta là Ralph.

Lời nhắc nhở ấy của cha Ralph không là câu trả lời mà Meggie chờ đợi. Mặc dù áp sát người vào Meggie, ông vẫn không có ý định ôm hôn. Meggie ngược lên nhìn ông đang chìm dần trong bóng đêm dày đặc; trăng đã khuất từ bao giờ. Ralph cảm giác hai đầu nhọn nhỏ nhắn trên ngực Meggie chạm nhẹ vào người ông; một thứ cảm giác kỳ lạ, bối rối. Càng bối rối hơn nữa là Meggie đã áp sát người vào Ralph một cách buông thả của người vợ hằng đêm âu yếm chồng. Rất tự nhiên, hai tay Meggie bám vào cổ Ralph và ôm Ralph siết mạnh. Chưa bao giờ cha Ralph đặt lên môi phụ nữ một cái hôn yêu đương nào, ngay cả lúc này đây cũng không

muốn như thế. một chạm nhẹ dịu dàng trên má, một cái siết vội vã giống như những điều mà Meggie thường chờ đợi ở cha ruột mình trước khi ông đi xa.

Meggie vừa nhạy cảm lại vừa kiêu hãnh. Cha Ralph vô tình xúc phạm đến cô khi đón nhận một cách lạnh lùng những ước mơ sâu kín nhất mà cô hằng ôm ấp. Đúng thế, cũng như cha Ralph, Meggie mong chấm dứt ngay cái giây phút từ biệt này. Liệu rằng mình có được chút an ủi nào không khi biết được cha Ralph còn chịu nhiều đau khổ hơn trong phút giây này? Khi ông nghiêng đầu xuống hôn lên má Meggie, cô đã nhón chân lên và phải chăng là do tình cờ, môi của Meggie chạm qua môi của Ralph. Đầu cha bật ngược ra sau như vừa ném phải nọc độc của con nhện; nhưng rồi nhớ sực lại rằng mình sẽ mất Meggie vĩnh viễn, cha Ralph lại cúi đầu sát Meggie, định nói điều gì đó với đôi môi dễ thương và mím chặt ấy. Còn Meggie cố gắng để trả lời, đôi môi hé mở. Cái cơ thể trẻ trung ấy bỗng nhiên như mất đi tất cả những xương thịt, biến thành một thứ chất lỏng, Một phần của những bóng đêm ám áp hòa nhập vào đó.

Một tay Ralph choàng qua thân người Meggie, bàn tay còn lại, Ralph vuốt ve mái tóc và gáy, giữ cho gương mặt cô ngược nhìn lên, như sợ rằng Meggie có thể thoát đi mất vào ngay giây phút ngắn ngủi này trước khi ông kịp khắc ghi vào tâm khảm sự hiện diện kỳ ảo của cô gái. Meggie đó nhưng không phải là Meggie, quá xa lạ để mà quen thuộc, vì rằng Meggie của cha Ralph chưa là phụ nữ, chưa mang đến cái cảm giác của người phụ nữ và không bao giờ là một phụ nữ đối với ông. Cũng như không thể nào ông là đàn ông đối với cô. Ý nghĩ đã chiến thắng những cảm giác bối rối. Cha Ralph gỡ hai tay đang choàng cổ ông, đẩy nhẹ Meggie ra và tìm cách nhìn vào đôi mắt của cô trong bóng đêm. Nhưng Meggie cúi mặt xuống, từ chối nhìn cha Ralph.

- Đã đến lúc chúng mình phải rời khỏi đây.

Không một lời, Meggie bước đến gần con ngựa, leo lên lưng ngựa ngồi chờ; thường thì cha Ralph ngồi sẵn trên lưng ngựa để chờ Meggie. Đúng như cha tiên đoán, tòa nhà ở Drogheda tràn ngập xác hoa hồng. Các vườn hồng chung quanh đều tập trung hoa về đây.

Cha Ralph đã làm lễ Misa với những lời lẽ mà người này thì cho rằng ông đã mĩa mai, người khác thì cho rằng giọng nói ấy chứa đựng đau xót chân thành. Sau đó chiếc quan tài được đặt lên chiếc xe chở áo quan. Không ai đã chịu đưa vai vào khiêng thi hài của bà Mary Carson. Và cũng không có ai tỏ vẻ tiếc thương khi nhìn thấy hai cánh cửa hầm mộ khép lại. Thế là mọi người có thể thở trở lại tự nhiên. Trong khi khách khứa tập trung ở gian phòng lớn để ăn lót dạ hay trò chuyện, ông chường khế Harry Gough mời Pady và gia đình, cha Ralph, bà Smith và hai chị giúp việc đến phòng khách. Vốn người nhân từ tốt bụng, Pady đã khóc chị, còn bà Fiona, vợ Pady, thì nét mặt không thay đổi, như thể bà không chú ý đến chuyện đang xảy ra.

- Pady, tôi đề nghị ông phản đối tờ di chúc, Harry Gough tuyên bố sau khi đọc trọn văn bản bằng một giọng khô khan và bất mãn.

- Đúng là một con mụ già thối tha và quỷ quái!

Bà Smith buột miệng kêu lên. Mặc dù bà thương cha Ralph nhưng tình cảm của bà Smith vẫn nghiêng về phía gia đình họ Cleary. Dòng họ này đã mang đến cho đời bà niềm vui rộn rã. Pady lắc đầu.

- Không, ông Harry! Tôi không làm gì cả. Tài sản này là của chị tôi và chị tôi có toàn quyền quyết định theo ý bà. Nếu chị tôi muốn để lại tất cả cho Nhà thờ thì chúng tôi phải cúi đầu trước ý muốn của bà. Tôi không thể nói dối rằng tôi hoàn toàn không hề thất vọng nhưng tôi chỉ là một người chất phác, cho nên cứ để như vậy là tốt nhất. Tôi thành thật nói rằng tôi không ham nhận trách nhiệm nặng nề cai quản một điền trang rộng bao la như Drogheda.

- Ông không hiểu gì hết Pady ạ, Harry Gough nói lại, nhấn mạnh từng lời một như nói với trẻ con, Không phải chỉ có Drogheda, điền trang chỉ là một phần rất nhỏ trong số tài sản mà chị của ông đã để lại. Bà ấy là cổ đông có quyền kiểm soát cả trăm công ty loại lớn; bà còn có những nhà máy đúc thép, những mỏ vàng, hãng Michar Limited mà trụ sở là một tòa nhà chín tầng ở Sydney. Bà chị ông là người giàu có nhất ở Úc! Thật kỳ lạ, chính bà đã nhờ tôi liên hệ với các giám đốc Michar Limited ở Sydney chỉ mới cách đây không đầy một tháng với mục đích xem lại tiền bạc của bà hiện có là bao nhiêu. Vào lúc bà qua đời, tài sản của bà lên tới mười ba triệu bảng Anh.

- Mười ba triệu bảng! Pady lặp lại con số với giọng xa xôi như khi người ta nhắc tới cái khoảng cách từ mặt đất tới mặt trời, một sự đánh giá không tài nào hình dung nổi. Thế đấy, coi như vấn đề đã giải quyết, Harry. Tôi dứt khoát không muốn đảm trách những công việc quá to lớn ấy.

- Không có công việc to lớn nào phải đảm trách, Pady! Ông không hiểu à? Với những tài sản như thế sẽ tự quản lý lấy! Ông hoàn toàn khỏi phải quan tâm tới, có hàng trăm nhân viên để lo việc này. Pady, ông hãy kiên lại tờ di chúc này, tôi tha thiết đề nghị với ông như vậy. Tôi sẽ giới thiệu với ông những luật sư giỏi nhất nước và tôi sẽ hỗ trợ đến cùng, dù phải đến tận Hội đồng cơ mật.

Pady bỗng nhớ lại rằng gia đình ông cũng có quyền phát biểu trong việc này, ông quay sang Bob và Jack, đang há hốc miệng, ngồi cạnh nhau trên một chiếc ghế dài cầm thạch ý.

- Này các con, các con nghĩ thế nào? Các con có muốn tìm cách tùm lầy cái món béo bở... mười ba triệu bảng của cô Mary không? Nếu các con muốn, ba sẽ kiện phản đối di chúc này, còn không thì ba sẽ rút lui.
- Nhưng dù thế nào thì chúng ta vẫn được quyền tiếp tục sống ở Drogheda, trong di chúc cũng có nói rõ điều đó phải không ba?, Bob hỏi.
- Không ai có quyền đuổi các cậu ra khỏi Drogheda cho đến khi nào ba các cậu còn một người con người cháu ở đây, Harry giải thích.
- Chúng ta sẽ ở đây, trong ngôi nhà lớn với bà Smith và Minnie, và cả Cat. Những người này phục vụ chúng ta và chúng ta lại nhận một số tiền lương lớn, Pady thêm vào, Quá là sung sướng và tôi hài lòng về sự may mắn của mình và quên đi nỗi bất hạnh.
- Vậy thì còn đòi hỏi gì hơn nữa? Bob hỏi em mình. Em có đồng ý không?
- Với em, như thế là vừa. Jack trả lời ngắn gọn.

Cha Ralph lòng dạ bồn chồn. Không kịp thay bộ đồ làm lễ, ông cũng không kịp ngồi; không khác một pháp sư đẹp và hắc ám; ông đứng trong bóng tối ở cuối phòng, hai tay đút vào áo choàng màu đen, nét mặt sững sờ. Trong tận đáy sâu của đôi mắt xanh xa xôi, sự phiền muộn và nỗi kinh hoàng đang dồn vào đó. Sự trừng phạt mà ông chờ đợi một cách giận dữ và khinh bỉ, cuối cùng đã không xảy ra. Pady đã đặt tất cả trên một canh bạc, ông đầy thiện chí, cha Ralph dâng tặng ông lời cảm ơn ông đã lo giùm gánh nặng cho dòng họ Cleary.

- Còn bà Fiona và Meggie thì sao? Linh mục xen vào, lời nói khô khan hướng về phía Pady, phải chăng Pady ông không coi trọng phụ nữ trong gia đình nên không hỏi ý kiến của họ?
- Vậy Fiona, em có ý kiến gì? Pady lo lắng hỏi.
- Em tuân theo ý kiến của anh, Pady. Phần em thì sao cũng được.
- Con không cần 13 triệu bảng của bà ta, Meggie trả lời, mắt nhìn chăm chăm cha Ralph.
- Như thế, coi như kết thúc vụ này, Harry, Pady quay lại nói với viên chưởng khế, Chúng tôi không muốn kiện chống lại tờ di chúc. Tòa thánh cứ thừa hưởng tiền của bà Mary, như thế là rất tốt.

Harry đập hai tay vào nhau.

- Trời đất ơi, tôi đau tận ruột gan khi nhìn thấy ông bị trấn lột.
- Tôi cảm ơn ngôi sao bồn mạng của tôi, Pady nhỏ nhẹ nói. Nếu không có chị Mary của tôi, thì bây giờ tôi còn phải làm thuê làm mướn cho người này, người nọ để sống ở Tân Tây Lan.

Trước khi rời phòng khách, Pady gặp cha Ralph, bắt tay linh mục trước bao nhiêu người chăm chú theo dõi từ nãy giờ.

- Thừa cha, xin cha đừng nghĩ rằng chúng tôi có ý nghĩ bất bình gì đối với cha. Suốt cả chiều dài của cuộc đời bà, Mary không hề để cho một ai ảnh hưởng mình, dù người đó là linh mục, em hay chồng. Cha hãy tin tôi và cha cũng rất tốt đối với chúng tôi. Chúng tôi không bao giờ quên. Mặc cảm tội lỗi như một gánh nặng, suýt nữa cha Ralph quên nằm bàn tay sần sùi mà Pady đã chia ra; nhưng bộ óc của cha đã kịp giành lại phần thắng; cha Ralph bắt tay và siết thật mạnh, mỉm cười khó nhọc.
- Cảm ơn Pady. Hãy tin chắc rằng tôi sẽ theo dõi sát không để cho gia đình ông thiếu hụt bất cứ thứ gì.

Cha Ralph đi ngay trong tuần lễ ấy và không hề trở lại thăm Drogheda. Ông dành vài ngày để sắp xếp một vài thứ lặt vặt và đi thăm các gia đình công giáo trong vùng, ngoại trừ Drogheda. Linh mục Watkin Thomas từ xứ Wales tới, thay thế đảm trách giáo xứ Gillanbone, còn cha Ralph de Bricassart trở thành thư ký riêng của tổng giám mục Gluny Dark. Nhưng công việc của cha rất ít; cha có hai người trợ lý. Cha được giao nhiệm vụ xem lại sản nghiệp của bà Mary Carson gồm những gì và giá trị thật sự bao nhiêu vì lợi ích của Tòa thánh.

Chương 14

Năm mới đã đến, cùng lúc với đêm khiêu vũ Saint Sylvestre do gia đình Angus Mac Queen tổ chức hàng năm ở Rudna Hinish, trong khi đó thì gia đình Cleary vẫn chưa chuyển qua ở tòa nhà lớn vì việc sắp xếp theo ý của

Fiona còn kéo dài. Cha Ralph có gởi cho Pady một ngân phiếu năm ngàn bảng từ đầu tháng 12, để chi dùng ban đầu theo cách giải thích trong thư của ông. Pady đưa thư cho Fiona xem với thái độ kinh ngạc.

- Trời ơi, làm việc suốt đời, tôi cũng không làm sao đào ra được một số tiền như thế này?
- Với số tiền này mình làm gì? Fiona hỏi sau khi liếc qua vào tấm ngân phiếu rồi đôi mắt long lanh nhìn chồng, Thế là chúng ta đã có tiền? Anh có thấy không? Ồ, em không cần số tiền 13 triệu bảng của cô Mary... một số tiền như thế không thật. Nhưng còn tiền này, thì thật đó. Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?
- Chi xài, Pady trả lời đơn giản. Mua quần áo mới cho con cái... Còn em? Có lẽ em thích mua sắm đồ đạc cho ngôi nhà lớn phải không? Về phần anh thì chẳng thấy cần thứ gì cả.
- Ngốc thật. Chính em cũng không biết chi xài chuyện gì (bà đứng lên, rời bàn ăn và gọi Meggie với một giọng quyền uy). Con đến đây! Chúng ta qua nhà lớn xem ở đó cần gì.

Đã ba tuần trôi qua kể từ ngày sóng gió tiếp theo cái chết của Mary Carson, thế mà chưa có một thành viên nào của gia đình Cleary đặt chân đến tòa nhà lớn. Nhưng bây giờ cuộc viếng thăm của Fiona đã bù lại thời gian họ gớm ghiếc xa lánh ngôi nhà này. Bà đi từ phòng này sang phòng khác, phía sau có cả một đoàn tùy tùng gồm Meggie, và Smith, Cat và Minnie. Bà làm cho con gái bà ngạc nhiên về sự sống động mà từ lâu không thấy ở bà. Bà luôn luôn nói một mình, khi thì chê thứ này đáng tởm, khi thì chê thứ kia quá xấu xí, phải chăng chị Mary bị bệnh mà mất hay chị ấy chẳng có chút óc thẩm mỹ nào cả!

Bản viết của Mary Carson, theo kiểu xấu xí thời Victoria, bên trên có đặt máy điện thoại. Fiona đến gần, nhìn màu gỗ buồn hiu với vẻ chệch vai.

- Bản viết của tôi đặt vào đây thì hợp quá, bà nói. Tôi bắt đầu sửa sang, sắp xếp lại từ căn phòng này. Chúng ta chỉ dọn nhà sang khi mọi việc xong xuôi. Chưa xong thì không dọn. Như thế chúng ta bố trí được một nơi có thể họp mặt nhau mà không thấy buồn tẻ, vừa nói bà vừa ngồi xuống coi lại chiếc điện thoại. Sau khi sửa điện thoại xong, Fiona ra lệnh cho ba người phụ nữ tháo gỡ ngay các bức màn nhưng màu nâu và ném tất cả vào một chỗ dành riêng cho các thứ không còn dùng nữa. Và Fiona sẽ đốt cùng với rác rến.
- Chúng ta không cần những thứ này, bà khẳng định. Và tôi cũng không muốn cho người nghèo ở Gillanbone dùng những thứ này.
- Đúng thế, mẹ, Meggie tán đồng nhưng hơi sừng sốt.
- Chúng ta không cần rèm màn, Fiona có vẻ không băn khoăn chút nào khi làm trái lại các qui tắc trang hoàng trong nhà của thời đại này, hành lang rất rộng, khó cho ánh nắng chiếu thẳng vào bên trong nhà, vậy thì rèm màn có ích gì? Mẹ muốn để trống cho mọi người nhìn thấy được phòng khách.

Vào tuần lễ thứ hai của tháng giêng, tất cả đã hoàn chỉnh, tiếng đồn lan rộng ra qua sự liên lạc bằng máy điện thoại địa phương. Bà Fiona Cleary đã biến phòng khách của Drogheda thành một cung điện. Không ai nghi ngờ sự thành công của Fiona. Ba ngày trước khi dọn sang nhà lớn khi mặt trời chưa lên, mấy con gà trống đã chào đón một ngày mới bằng những tiếng gáy rộn rã vui tươi.

- Đồ tốt mã nhưng chẳng làm ăn ra gì, Fiona cáu gắt. Mẹ không biết chúng nó tự hào về cái gì. Không có lấy một trứng cho buổi ăn sáng!

Trong khi đó bao nhiêu đàn ông đang tập trung ở nhà để chờ dọn đồ.

- Meggie, con phải ra chuồng gà xem thử, mẹ đang quá bận rộn. Mẹ tự hỏi ba mua dài hạn tất cả các loại báo này làm gì; không ai có thời giờ để đọc. Nó cao lên nhanh quá mẹ không đốt kịp. Con xem, tờ này xuất bản vào cái ngày chúng ta mới đến đây! Nhưng ít ra những tờ báo ấy cũng có công dụng gói bọc chén đĩa!

"Thật là dễ chịu khi thấy mẹ vui vẻ", Meggie nghĩ thầm, Cô nhanh nhẹn bước xuống các bậc thang. Chuồng gà rộng thênh thang, có bốn gà trống và hơn bốn chục gà mái. Khi Meggie đẩy cửa bước vào trong, mấy con gà mái nhao nhao lên, tưởng rằng Meggie đến cho ăn.

- Thật tình chúng bay chẳng ra làm sao cả. Giọng của Meggie nghiêm nghị trong khi duyệt qua các máng dùng để hứng trứng! Không đủ cho ăn buổi sáng chứ đừng nói tới chuyện làm bánh! Thế này nhé, tôi cần báo trước cho các cô cậu biết để khỏi than van, nếu các cô cậu không nhanh chóng vào nề nếp, tất cả các cô cậu sẽ kết thúc trong... nôi, tất cả, không trừ một đứa nào. Lời cảnh cáo này có giá trị cho các mầy râu cũng như cho các bậc phu nhân. Nay các ngài, đừng có xòe đuôi ưỡn ngực như thể chuyện này không dính dáng đến các ngài! Trứng gà được đặt kỹ lưỡng trong tạp dề, Meggie trở lại bếp vừa đi vừa hát nho nhỏ.

Bước vào nhà Meggie bắt gặp mẹ đang ngồi trên chiếc ghế bành của cha, mắt nhìn chăm chú vào tờ tuần báo Smith's Weekly, mặt tái xanh, môi run run. Meggie nghe tiếng nói các anh cùng cha mình bên kia vách và tiếng cười của Jim và Patsy vừa được 6 tuổi. Hai đứa em không được thức dậy trước khi người lớn đi làm.

- Có chuyện gì thế, thưa mẹ? , Meggie hỏi.

Fiona không trả lời; và vẫn bất động, những giọt mồ hôi đọng lại trên môi dưới, đôi mắt sưng sờ trong đau đớn như thể bà đang gom hết sức mình để ngăn lại tiếng hét phát ra từ trong lòng.

- Ba ơi! Ba ơi! Meggie gọi to, giọng hốt hoảng.

Tiếng gọi khiếp đảm của Meggie kéo Pady khỏi phòng, giữa lúc ông vừa mặc chiếc áo gi lê. Bob, Jack, Hughie và Stuart chạy theo cha. Không nói lời nào, Meggie chỉ mẹ. Xúc động đến tắt nghẹn cổ họng vì âu lo, Pady cúi xuống sát vợ mình, nắm lấy cổ tay mềm nhũn.

- Có chuyện gì thế, em thương yêu? ông hỏi.

Giọng nói thật dịu dàng của Pady gần như hoàn toàn xa lạ đối với các con ông, đó là giọng nói mà chúng biết cha mẹ chúng vẫn dùng đến khi không có mặt con cái. Hình như giọng nói đặc biệt ấy, đã kéo Fiona ra khỏi vực thẳm mà bà đang chới với; đôi mắt to, màu nâu nhìn lên gương mặt hiền hậu của chồng đầy âu lo, và mỗi một.

- Đấy, bà vừa nói vừa chỉ tờ báo nằm ở phía cuối trang.

Stuart đến sau lưng mẹ, dịu dàng đặt bàn tay lên vai. Trước khi đọc bài báo, Pady nhìn vào mặt con trai ông rồi vợ ông; và ra về bằng lòng. Ông không có thái độ ghen tức như đối với Frank trước đây. Tình yêu mà cả hai dành cho Fiona đã làm hai cha con gần gũi nhau hơn. Pady đọc bài báo to lên, giọng chậm chậm càng lúc càng đượm buồn.

Tựa bài báo:

Một võ sĩ bị kết án chung thân. Francis Armstrong Cleary, 26 tuổi, võ sĩ nhà nghề, hôm nay đã bị tòa án ở Goulburn kết tội cố sát Ronald Cummings, thợ trông trọ 32 tuổi, vụ án xảy ra hồi tháng bảy vừa qua. Bồi thẩm đoàn đã đưa ra kết quả chỉ sau mười phút họp riêng, để nghị áp dụng hình phạt nặng nhất. Theo lời phán xử của quan tòa Fitz Hugh Cunneally thì đây là một trường hợp hiển nhiên và không còn nghi ngờ.

Cummings và Cleary gây gỗ với nhau dữ dội trong quán rượu của khách sạn Harbor ngày 23 tháng 7. Cũng vào chiều hôm đó, trung sĩ Tom Bearsmore, cảnh sát ở Goulburn, có hai nhân viên đi theo, đã đến đấy, theo yêu cầu của chủ nhân khách sạn này, ông James Ogilvie. Trong một ngõ hẻm bần thủ sau khách sạn, các viên cảnh sát đã bắt gặp Cleary đang đá túi bụi vào đầu Cummings, anh này đang nằm dài dưới đất, bất tỉnh. Hai nắm tay của Cleary đầy máu, có cả những chùm tóc rút ra từ trên đầu của Cummings.

Trong lúc bị bắt, Cleary say mềm nhưng vẫn còn sáng suốt. Lúc đầu hắn chỉ bị truy tố tội đánh người và gây thương tích nhưng sau đó hắn phải trả lời về tội cố sát vì Cummings bị chấn thương sọ não đã chết ở bệnh viện Goulburn ngày hôm sau. Luật sư Arthur Whyte, biện hộ cho bị can, cho rằng thân chủ của mình vô tội bằng cách lập luận hắn bị bệnh tâm thần, nhưng bốn giám định khoa tâm thần, được chỉ định tuyên bố một cách dứt khoát, chiếu theo luật M Naghten, Cleary không thể coi như không có trách nhiệm đối với hành vi của mình.

Khi ngộ lời với các vị bồi thẩm, quan tòa Fitz Cunneally tuyên bố vấn đề không phải là xác định bị can có tội hay vô tội vì rằng sự phán xét không thể khác hơn là có tội, nhưng ông yêu cầu các bồi thẩm suy nghĩ trước khi kết luận nên khoan hồng hay nên nghiêm khắc vì rằng tất cả tùy thuộc ở ý kiến của các vị.

Khi kết án Cleary, quan tòa Fitz Cunneally gọi hành động của bị can là dã man mất tính người nhưng lại cho rằng hành động ấy không có dự tính trước và đã phạm trong tình trạng say rượu nên tránh được án tử hình. Ông cho rằng hai quả đấm của Cleary cũng là những vũ khí nguy hiểm không khác súng hay dao. Cleary bị kết án chung thân khổ sai, chịu hành phạt tại nhà tù Goulburn - nơi đây được xây để giam giữ những loại tù bản chất đặc biệt hung dữ. Khi tòa hỏi bị can có điều gì muốn nói không, Cleary đáp: "Tôi chỉ yêu cầu đừng cho mẹ tôi hay biết gì sự việc này."

Pady nhìn lên đầu trang để xem ngày tháng tờ báo: ngày 6 tháng 12 năm 1925.

- Tờ báo này đã mất ba năm mới đến đây, ông thì thầm, người rưng rờ.

Không ai đáp lại một lời hay có bất cứ cử chỉ nào bởi vì không biết phải làm gì; phía trước nhà vọng vào tiếng cười hồn nhiên của cặp song sinh, càng lúc ồn ào vì cả hai nói chuyện với nhau rộn rã.

- Tôi... chỉ yêu cầu... đừng cho mẹ tôi hay biết, Fiona thều thào giọng uể oải. Và người ta đã tôn trọng một cách triệt để ý nguyện của nó! Trời ơi! Frank rất đáng thương của tôi!

Pady lau nước mắt bằng tay áo, rồi ngồi xổm bên cạnh vợ, vuốt nhẹ đầu gối của bà

- Fiona thương yêu của anh, hãy sửa soạn quần áo. Chúng ta sẽ đi thăm Frank.

Bà định đứng lên nhưng nửa chừng bật ngửa ra sau lưng ghế. Trên gương mặt nhợt nhạt đầy mồ hôi, hai mắt lấp lánh và nhìn thẳng như người đã chết, hai mí mắt sưng húp, con người vàng bệch.

- Em không thể đến đó! Bà nói. Trong giọng nói của bà không có vẻ gì thất vọng nhưng ai cũng đều cảm thấy nỗi lo âu đang giày xéo bà. Nếu nó gặp lại em, nó sẽ chết ngay. Sau một lúc im lặng, bà lại nói. Pady ơi! Nó sẽ chết ngay nếu gặp em. Em quá biết lòng kiêu hãnh, tham vọng và sự quyết tâm của nó muốn trở thành một người có tên tuổi trong xã hội. Cứ để cho nó chịu đựng một mình nỗi đau khổ vì đó là ý muốn của nó. Anh có đọc thấy những lời của nó chưa: *"Tôi chỉ yêu cầu đừng cho mẹ tôi hay biết gì hết."* Chúng ta cần giúp nó để giữ trọn vẹn bí mật của nó. Có gì tốt lành đâu cho cuộc gặp mặt như thế về phía nó và cả phía chúng ta.

Pady tiếp tục khóc, không phải vì Frank; mà vì rằng cái chất sống đã biến đi trên gương mặt của Fiona, và trong đôi mắt không còn sinh khí của bà. Thành con trai ấy như một con chim đáng thương; suốt đời gặp tai họa, những tai họa đã làm Fiona không thể cởi mở được với chồng. Mỗi khi bóng dáng hạnh phúc ló dạng thì Frank xuất hiện, gieo sự đau khổ cho Pady. Nhưng tình yêu mà Pady dành cho Fiona sâu đậm và không gì lay chuyển được không khác tình yêu mà Fiona dành cho Frank. Ông không thể phiến trách gì ở chàng thanh niên, từ chuyện xảy ra vào cái đêm tại nhà xứ. Ông nói:

- Thôi vậy. Nếu em thấy rằng tốt hơn là đừng gặp Frank thì chúng ta không đi. Tuy nhiên anh rất muốn biết con ra sao và nhất là chúng ta có giúp ích được gì cho nó không. Theo em, anh có nên viết thư cho cha Ralph để nhờ cha chăm sóc Frank?

Đôi mắt còn đờ đẫn, nhưng trên gương mặt Fiona thoáng có một chút màu hồng.

- Đúng thế Pady ạ, anh viết thư đi. Nhưng anh nhớ nói với cha thế nào để cha không cho Frank hay là chúng ta đã biết sự việc. Frank sẽ dễ chịu hơn nếu nó tin chắc rằng cả nhà không ai hay biết gì.

Vài ngày sau, Fiona tìm lại được gần trọn vẹn phong độ và chú ý lại trong việc trang hoàng ngôi nhà. Nhưng sự im lặng lại xâm chiếm, bà tiếp tục lạnh lùng tuy có bớt đi nét khắc khổ. Cuộc sống trong ngôi nhà lớn thay đổi rất nhiều. Đầu tiên ai cũng thấy hơi khác thường khi mỗi người ở một phòng riêng, còn phụ nữ, Fiona và Meggi, thì từ nay không còn lo công việc nội trợ. Trong cũng như ngoài, đã có Minnie, Cat và bà Smith lo tất cả, từ việc giặt ủi quần áo cho đến bếp núc, lau dọn; những người này phát hoảng khi thấy có người tỏ ý định tiếp tay họ. Pady đã có tin tức của cha Ralph.

Thu nhập của bà Mary hằng năm lên đến khoảng bốn triệu bảng Anh, nhờ vào Michar Limited là một công ty tư nhân mà đa số các dự án đầu tư đều nhắm vào thép, trang bị tàu bè và các mỏ. Cha Ralph viết:

"Số tiền mà tôi gửi đến ông chỉ là một giọt nước biển và không đến mười phần trăm thu thập hằng năm của riêng Drogheda. ông đừng lo về những năm khó khăn. Các tài khoản của Drogheda rất là lạc quan, tôi có thể trả lương cho ông suốt đời chỉ cần dựa vào thu nhập của điền trang. Do đó tiền mà ông nhận là của ông và không thêm và một đồng nào của Michar Limited. Tiền ấy từ nguồn của điền trang chứ không phải của công ty. Tôi chỉ yêu cầu giữ sao cho sổ sách luôn kịp thời và chặt chẽ dự phòng có một cuộc kiểm tra tới đây."

Chỉ sau khi nhận lá thư trên, Pady tập hợp cả gia đình vào một buổi tối tại phòng khách lộng lẫy. Ông chủ trì, trên mũi ông có cặp kiếng gọng thép, ông ngồi trong chiếc ghế bành lớn màu kem, hai chân êm ái đặt trên một ghế dài cùng màu, còn cái ống vớ đặt trên gạt tàn thủy tinh Waterford.

- Thật là dễ chịu làm sao, ông nói với nụ cười cùng lúc đảo mắt nhìn chung quanh. Ba nghĩ chúng ta nên biểu quyết hoan hô sự thành công của mẹ. Các con nghĩ sao?

Đề nghị của Pady được hưởng ứng bằng những tiếng thì thầm đồng tình của các con trai; Fiona nghiêng đầu sang bên, trở mình trên chiếc ghế bành trước kia của Mary Carson, bây giờ được bọc lại vải lụa lông lánh màu kem. Còn Meggie thì thích nằm thu mình như con mèo trên cái ghế dài.

- Cha Ralph đã làm rõ tất cả, và tỏ ra rất rộng rãi, Pady tiếp tục nói. Ông ta đã gửi vào ngân hàng ngàn bảng đứng tên ba và mở các sổ tiết kiệm hai ngàn bảng cho mỗi đứa trong các con. Với tư cách giám đốc điền trang, ba lãnh bốn ngàn bảng mỗi năm, Bob lãnh ba ngàn bảng với chức vụ phó giám đốc. Tất cả các con trai của ba đến tuổi lao động, Jack, Hughie, Stuart đều lãnh hai ngàn mỗi năm, riêng Jims và Patsy được một ngàn cho đến khi nào hai đứa đủ tuổi đi làm. Sau này, điền trang sẽ bảo đảm cho Jims và Patsy mỗi đứa một thu nhập ngang bằng với các thành viên Cleary khác làm việc tại Drogheda, dù cho hai đứa có chọn một nghề nào khác đi nữa. Khi Jims và Patsy được 12 tuổi, cả hai sẽ được gửi học nội trú tại trung học Riverview ở Sydney, mọi chi phí do điền trang chịu. Mẹ nhận hai ngàn bảng hàng năm để chi dụng riêng, Meggie cũng thế. Tiền dùng để bảo quản tòa nhà là năm ngàn bảng, mặc dầu chính ba phải tự hỏi tại sao cha Ralph tưởng

tượng ra một khoản tiền nhiều thế cho công việc này. Quyết định đầu tiên của ba trong nhiệm vụ mới giám đốc là thuê thêm ít nhất sáu người chăm nuôi để việc quản lý Drogheda có nề nếp hơn; cơ ngơi của Drogheda quá rộng, không thể cáng đáng với một nhóm người?

Đây là chi tính gián tiếp duy nhất của Pady liên quan đến vấn đề quản lý của chị ông. Fiona và Meggie tập lái chiếc xe hơi mới hiệu Rolls Royce đã được giao trước một tuần lễ Mary Carson qua đời. Meggie tập điều khiển các con chó trong khi Fiona lo sổ sách. Đúng ra Meggie rất hạnh phúc nếu không phải chịu đựng sự vắng mặt dai dẳng của cha Ralph. Cuộc sống này phù hợp với mong ước từ lâu của cô: có mặt ở những khu đất rào nuôi cừu, cỡi ngựa, làm công việc của người chăn nuôi. Tuy nhiên sự thiếu vắng cha Ralph vẫn gây cho Meggie một nỗi đau buồn âm ỉ. Kỷ niệm cái hôn được lồng vào những giấc mơ âu yếm mà đã sống trở lại trong tưởng tượng của Meggie cả nghìn lần. Nhưng ký ức không thể thay thế thực tế: Meggie có cố gắng thế nào, cảm giác thật sự cũng không tìm lại được mà chỉ còn là cái bóng mờ, như một áng mây nhẹ và buồn.

Khi cha Ralph viết thư báo cho gia đình biết tin về Frank, cũng là lúc ông đã cắt đứt hy vọng cuối cùng mà Meggie nuôi dưỡng lâu nay là cha Ralph sẽ mượn cớ chuyện này để đích thân đến Drogheda. Sự tường thuật của ông về cuộc hành trình đến nhà tù Goulburn để thăm Frank được ghi lại tỉ mỉ nhưng không để lộ sự đau xót đã gọi ra, không gây nghi ngờ về tình trạng tâm thần ngày càng sa sút của Frank. Ông tìm cách, nhưng không thành công, chuyển Frank qua bệnh viện thần kinh Morisset nơi người ta giam những tội nhân giết người mắc bệnh tâm thần. Ông chỉ phác họa chân dung lý tưởng của một Frank chịu đựng, ngoan ngoãn chấp nhận trả giá các lỗi lầm của mình với xã hội và ở một đoạn được gạch đậm dưới hàng chữ, ông cam đoan là Frank không chút nghi ngờ khi được ông cho biết là gia đình hoàn toàn không hay chuyện của Frank. Ông bảo rằng tình cờ mà ông biết được tên Frank nhờ đọc một bài báo ở Sydney. Sau đó thì Frank dụ lại - cha Ralph viết - và các sự kiện tạm dừng ở đó.

Pady có ý định bán con ngựa hồng của cha Ralph trước kia. Nhưng Meggie không đồng ý.

- Ba ơi, con van xin ba - đừng bán. Con có thể cỡi con ngựa hồng mà! Ba hãy tưởng tượng xem mình sẽ ăn nói ra sao, nếu sau bao nhiêu việc cư xử tốt của cha Ralph, một hôm cha trở về thăm nơi đây và biết được chúng ta đã bán con ngựa của cha rồi.

Pady nhìn con gái chăm chăm, có vẻ suy nghĩ:

- Meggie, ba không tin là cha Ralph sẽ trở về đây.

- Cha Ralph có thể về đây chứ! Làm sao biết trước được.

Đôi mắt của Meggie sao mà giống mẹ thế, Pady không nỡ nói gì thêm; ông không muốn gây thêm đau khổ cho đứa con gái đáng thương của mình.

- Thôi thì ba đồng ý vậy, Meggie, chúng ta sẽ giữ lại con ngựa hồng. Nhưng con nhớ cỡi nó thường như con kia, ba không thích ở Drogheda có ngựa phát phì, con nghe ba chứ?

Cho tới nay, Meggie chẳng muốn cỡi con ngựa cái của cha Ralph nhưng từ nay Meggie sẽ cỡi luân phiên hai con để cả hai đều lãnh phần thức ăn của nó xứng đáng. Mùa đông khô và các trận mưa mùa hè không đến. Cỏ mọc cao lên tới đầu gối, um tùm, chịu những trận nắng dữ dội, khiến cho từng cọng cỏ trở nên khô giòn. Từ trong các khu đất rào nuôi cừu nhìn ra xa phải nheo mắt lại và kéo sụp vành nón rộng xuống trán. Đòng cỏ - như mặt gương màu vàng óng ánh - cuộn thành hình tròn ốc trước từng cơn lốc tạo ra những ảo giác xanh, sáng nhoáng; lá vàng và những cành khô nhỏ bay lên, từ đồng này sang đồng khác. Khô hạn dữ dội! Ngay cả những cây lớn cũng khô héo, vỏ tróc ra từng vạt cứng giòn. Những con cừu không bị ảnh hưởng gì vì cỏ còn đó ít nhất một năm hay lâu hơn, nhưng con người thì không tránh khỏi bị ảnh hưởng nặng bởi thời tiết khô cằn này. Người ta vẫn hy vọng năm sau hay năm sau nữa mưa sẽ đến. Trong những năm may mắn, người ta được hưởng từ ba mươi đến bốn mươi centimet lượng mưa; còn những năm thời tiết xấu chỉ còn năm centimet hay không có gì cả.

Mặc cho cái nóng thiêu đốt và ruồi, Meggie vẫn thích sống ở những bãi chăn cừu. Vào những lúc rỗi rảnh, Meggie nghiên cứu thiên nhiên, và nhớ đến Ralph như thường lệ. Trong đáy lòng mình, Meggie không bao giờ coi tình cảm dành cho Ralph như một thứ tình cảm hết sức vắn vơ của trẻ con; Meggie vẫn coi đó hết sức đơn giản là tình yêu, tình yêu như trong các cuốn sách. Thật là bất công, cái hàng rào giả tạo dựng lên bởi chiếc áo dòng đã chắn giữa Meggie và điều mà cô chờ đợi ở Ralph: trở thành người vợ ông; Meggie ao ước được sống với Ralph như cha mẹ cô sống với nhau và đạt tới một sự hòa hợp mà ông sẽ yêu Meggie như ba

đã yêu mẹ. Lúc đó Ralph sẽ nhanh chóng nhận ra rằng cuộc sống chung với Meggie đáng sống hơn biết bao so với cuộc sống đơn độc.

Meggie không biết rằng Ralph không thể từ bỏ chiếc áo dòng bất cứ lý do nào. Vâng, Meggie biết một linh mục không thể là chồng hay là người tình được nhưng cô đã có thói quen vượt qua điều cấm kỵ. Ấy bằng cách phớt lờ chức năng tôn giáo của Ralph. Những hiểu biết ít ỏi về đức tin công giáo chưa bao giờ giúp Meggie có thể bàn đến những lời nguyện của một linh mục; và lại bản thân cô cũng không có nhu cầu bức thiết về tôn giáo và Meggie đã gạt ra ngoài những suy nghĩ sâu xa. Chưa bao giờ thấy được an ủi trong các lần cầu kinh, Meggie tuân theo các lễ luật của Nhà thờ chẳng qua vì sợ rằng nếu vi phạm sẽ bị đày xuống địa ngục vĩnh viễn. Lúc này đây, Meggie tưởng tượng đến hạnh phúc được sống chung, ngủ bên cạnh cha Ralph. Nhưng chính ý nghĩ được gần gũi ấy bỗng làm Meggie bực bội rồi trở nên khó chịu, bồn chồn. Ngồi trên lưng ngựa, Meggie nghĩ đến vô số những nụ hôn mà không biết rằng sự khó chịu bồn chồn kia xuất phát từ một đòi hỏi khác. Những lần phi ngựa qua các bãi chăn cừu đã không giúp Meggie hiểu biết thêm chút nào về vấn đề sinh lý vì rằng mùi chó săn từ xa đã cắt đứt ngay mọi thèm muốn cặp đôi giữa những con cừu. Ngoài ra cũng như tất cả các trại chăn nuôi khác, người ta không bao giờ để việc nhảy giống không tính toán trước xảy ra... Khi các con cừu được thả chung với các con cừu cái trong một khu đất rào thì Meggie được lệnh của cha phải đi nơi khác. Còn khi gặp một con chó nhảy lên một con khác, phản ứng tự nhiên của Meggie là vung roi lên ngăn cản chúng... đùa giỡn.

Chưa chắc ai có thể giải thích được trong hai điều sau đây điều nào tai hại hơn: một là đòi hỏi lờ mờ, bồn chồn trong dạ rồi bực bội nổi lên, và hai là một thèm muốn cụ thể kèm theo nhu cầu rõ ràng được thỏa mãn. Meggie thì khác ngoài mà không hiểu rõ đòi hỏi sau đó là gì, nhưng sự nổi dậy trong lòng thì rõ ràng là có và những lúc như thế Meggie nghĩ đến Ralph một cách cuồng nhiệt, cô mơ tưởng, buồn khổ và thèm muốn. Cuối cùng thì Meggie buồn phiền vì dù cho Ralph đã thú nhận yêu mình, trên thực tế cô chẳng là gì cả trong lòng Ralph, cho nên chẳng bao giờ cha trở về thăm Meggie.

Giữa lúc Meggie miên man suy nghĩ, thì Pady phi ngựa tới, ông cũng đang trên con đường về nhà. Thấy con mỉm cười, Pady ghìm ngựa lại và chờ.

- Một bất ngờ thú vị! ông nói to và cho con ngựa già màu xám đi sát bên con ngựa hồng của con gái.
- Vâng, thú vị lắm, ba ạ. Ở các bãi xa có khô hạn không bà
- Còn hơn ở đây. Chưa bao giờ ba thấy nhiều con kangourou như thế! Có lẽ chúng không còn tìm thấy cái gì để ăn phía Milpariaka. Martin King dự định sẽ giết chúng hàng loạt nhưng ba cho rằng như vậy cũng không có cách nào làm bớt đi những con thú ấy, dù cho chúng ta có dùng đến súng máy đi nữa. Ông rất tốt, rất ân cần, thông cảm và đáng yêu.

Meggie rất ít khi gặp cha một mình. Không để mắt thì giờ suy nghĩ, Meggie hỏi cha ngay một bản khoản đang cháy bỏng trên môi, mặc dù cô đã cố gắng tự trấn an:

- Ba ơi, tại sao cha Bricassart không trở lại thăm chúng ta nữa?
- Cha bận đấy con à, Pady trả lời bằng một giọng thật trọng.
- Nhưng các linh mục cũng nghỉ hè chứ ba? Cha rất yêu Drogheda. Con tin rằng cha cũng thích đến nghỉ hè ở đây chứ.
- Về mặt nào đó, đúng là các linh mục cũng nghỉ hè, Meggie. Tuy nhiên họ luôn luôn ràng buộc với nhiệm vụ. Thí dụ ngày nào trong cuộc đời của các cha cũng phải làm lễ, cho dù chỉ có một mình. Ba tin rằng cha Bricassart rất chín chắn, cha biết rằng không thể nào trở lui lại lối sống trước đây. Đối với cha Ralph, Drogheda gần như đã thuộc về quá khứ. Ba nghĩ, nếu có trở về đây cha cũng không tìm lại được niềm vui xưa kia.
- Có phải ý ba muốn nói là cha đã quên chúng ta? Meggie hỏi, giọng buồn buồn.
- Không hoàn toàn như thế. Nếu đúng là cha Ralph đã thật sự quên chúng ta, thì cha đã không viết thư thường xuyên và hỏi thăm từng người. Ba nghĩ rằng tốt hơn là cha Ralph không nên trở lại đây nữa!
- Ba nói sao?

Pady đã nhất quyết giải thích một điều mà ông thấy trước sẽ không đơn giản.

- Con nghe đây Meggie, thật không hay chút nào nếu con cứ mơ tưởng đến một linh mục, con phải hiểu điều đó. Cho đến nay con đã giữ được những bí mật của con. Ba không nghĩ rằng đã có ai đó biết được chuyện của con; nhưng nay con đặt một số câu hỏi thẳng với ba có phải không? Câu hỏi đặt ra không nhiều, nhưng ba cho rằng như thế tạm đủ. Bây giờ con nghe và phải tin ba. Con phải chấm dứt ngay. Cha Ralph đã có những lời nguyện thiêng liêng mà cha không bao giờ muốn làm ngược lại. Nếu còn tiếp tục như trước, con

không xứng đáng với tình cảm trong sáng mà cha Ralph đã dành cho con. Cha Ralph biết con lúc con còn bé tí, nay cũng với hình ảnh và tình cảm đó, cha đã xử sự với con như thể thôi Meggie ạ.

Meggie không trả lời và trên gương mặt vẫn không để lộ một xúc động nào. Pady nghĩ: đúng là con gái của Fiona. Một lúc sau, bằng giọng bực dọc, Meggie nói:

- Nhưng ông ấy có thể thôi làm linh mục; ông ấy sẽ hiểu ngay nếu con có dịp nói chuyện đó.

Nét mặt Pady trở nên hốt hoảng khiến Meggie hiểu ngay những gì chứa đựng bên trong suy nghĩ của ba mình. Lời lẽ chắc không còn cần thiết nữa, Meggie không dám nói thêm.

- Meggie ơi! Lạy Chúa! Đây là cái giá đắt nhất và tai hại nhất mà cuộc sống biệt lập của chúng ta phải trả! Đáng lý con phải đến trường học, con gái của ba; nếu cô Mary chết sớm hơn thì ba đã gửi con đi học ở Sydney, ở trường ít nhất hai năm nữa. Bây giờ con đã quá tuổi rồi. Ba không muốn người ta chế nhạo con. Cha Ralph là một linh mục, Meggie. Ông không bao giờ, không bao giờ dứt bỏ được chiếc áo dòng, con có hiểu không? Những lời khẩn nguyện của cha là thiêng liêng, quá long trọng và không thể bội phản. Khi một người đã khoác áo linh mục, người đó không thể trở lại được; trước đó các đáng bề trên ở tu viện cũng phải biết chắc người mới vào tu có hiểu được vì sao họ chọn con đường phụng sự Chúa hay không. Người đã khẩn nguyện không mơ hồ một chút nào rằng ngay cả cái chết cũng không thể lay chuyển được sự chọn lựa của mình. Cha De Bricassart đã khẩn nguyện và cha sẽ không bao giờ dứt khoát được với lời nguyện ấy. Bây giờ con đã biết, Meggie. Từ nay, nếu tiếp tục mơ tưởng cha De Bricassart thì đó là điều không thể tha thứ được.